



# Tuyên Quang

CƠ QUAN CỦA ĐẢNG BỘ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM TỈNH TUYÊN QUANG  
TIẾNG NÓI CỦA ĐẢNG BỘ, CHÍNH QUYỀN VÀ NHÂN DÂN TUYÊN QUANG

NĂM THỨ 62

Số 47 (209)

23 tháng 5 năm 2026

7 tháng Tư, Bình Ngô

*Cuối tuần*

Báo điện tử:

[baotuyenquang.com.vn](http://baotuyenquang.com.vn)



## Lợi ích kép từ kinh tế *xanh*



**2** Khai thác  
tiềm năng



**3** Nâng cao  
giá trị



**4** Tăng sức cạnh tranh  
từ rừng FSC

**Chuyện**  
**CUỐI TUẦN**

## Khai thác tiềm năng

■ CHÚC HUYỀN

**S**INH thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh từng căn dặn: “Rừng vàng, biển bạc”. Lời dạy của Người không chỉ là sự ngợi ca sự giàu có của tự nhiên, mà còn là tầm nhìn chiến lược về một nền kinh tế bền vững dựa trên việc bảo tồn và phát huy giá trị tài nguyên. Hôm nay, tại Tuyên Quang, triết lý ấy đang được hiện thực hóa mạnh mẽ qua mục tiêu chiến lược: Biến Tuyên Quang thành thủ phủ rừng FSC (chứng chỉ quản lý rừng bền vững) của cả nước.

Tuyên Quang sở hữu tỷ lệ che phủ rừng thuộc top đầu quốc gia. Đây chính là kho báu “vàng xanh” vô giá. Việc chuyển từ tư duy khai thác lâm sản thô sang kinh tế lâm nghiệp bền vững theo tiêu chuẩn FSC là bước đi đột phá. Nó mở ra cánh cửa cho gỗ Tuyên Quang vươn tầm quốc tế, gia tăng giá trị gấp nhiều lần và góp phần ứng phó hiệu quả với biến đổi khí hậu.

Tuy nhiên, hành trình từ tiềm năng đến thủ phủ rừng FSC không thể thấp sáng chỉ bằng những nghị quyết trên giấy. Thực tế đòi hỏi một hệ thống chính sách đồng bộ. Trong đó, về hạ tầng và công nghệ, cần quy hoạch vùng nguyên liệu tập trung, gắn mã vùng trồng và thu hút các doanh nghiệp chế biến sâu, tinh, thay vì chỉ xuất khẩu thô. Về cơ chế tài chính, cần có các gói tín dụng ưu đãi dài hạn, bởi chu kỳ của rừng FSC kéo dài từ 7 đến 10 năm - một thử thách lớn về vốn đối với người làm rừng.

Song, dù chính sách có vĩ mô đến đâu, người trồng rừng vẫn là trụ cột quyết định sự thành bại. Rừng chỉ có thể xanh khi người trồng rừng sống khỏe dưới tán lá. Nếu không giải được bài toán “lấy ngắn nuôi dài”, giúp người dân đảm bảo sinh kế trong thời gian chờ gỗ đạt chuẩn FSC, họ sẽ buộc phải khai thác non. Chính sách đồng bộ phải là đòn bẩy để người nông dân tự tin làm chủ công nghệ, liên kết chặt chẽ với doanh nghiệp theo chuỗi giá trị và được hưởng lợi ích xứng đáng từ chính giọt mồ hôi của mình.

Biến Tuyên Quang thành thủ phủ rừng FSC không chỉ là đích đến kinh tế, mà là cam kết gìn giữ màu xanh cho thế hệ mai sau. Khi chính sách đủ tầm và người dân vững tâm, kho báu “vàng xanh” của xứ Tuyên sẽ thực sự khởi động, hiện thực hóa trọn vẹn lời căn dặn của Bác Hồ ■



Những cánh rừng được cấp chứng chỉ quản lý rừng bền vững là hướng sinh kế bền vững cho Nhân dân.

# Lợi ích kép từ kinh tế xanh

■ LÊ DUY

**NGÀY 12 - 5 - 2026, BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY TUYÊN QUANG BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT SỐ 90-NQ/TU VỀ PHÁT TRIỂN LÂM NGHIỆP BỀN VỮNG, GẮN VỚI BẢO ĐẢM AN SINH XÃ HỘI, ĐÂY NHƯ MỘT TUYÊN NGÔN MẠNH MẼ NHẪM PHÁ VỠ CÁC NÚT THẮT, QUYẾT TÂM ĐƯA LÂM NGHIỆP THÀNH NGÀNH KINH TẾ SINH THÁI HIỆN ĐẠI, ĐA GIÁ TRỊ, KHÔNG CÒN LÀ NHỮNG CÁNH RỪNG KHAI THÁC THÔ, THÂM CANH TRUYỀN THỐNG, MÀU XANH CỦA ĐẠI NGÀN XỨ TUYÊN HỒM NAY KHOÁC LÊN MINH TẮM “THẺ THÔNG HÀNH” QUỐC TẾ: CHỨNG CHỈ QUẢN LÝ RỪNG BỀN VỮNG.**

### Bước chuyển mình thần tốc

**G**IAI đoạn 2020 - 2025 ghi dấu một bước chuyển mình thần tốc của lâm nghiệp Tuyên Quang khi tốc độ tăng giá trị sản xuất đạt bình quân 9%/năm. Đó là thành quả của những ngày phát quang, vun gốc, đưa tư duy kinh tế tuần hoàn vào từng thớ đất. Tính đến nay, toàn tỉnh đã kiên trì xây dựng và được cấp chứng chỉ quản lý rừng bền vững (FSC - VFCS/PEFC) cho trên 96.582 lượt ha.

Gần 10 năm trồng rừng bền vững theo tiêu chuẩn quốc tế FSC, xã Tân Mỹ đã trở thành điểm sáng trong toàn tỉnh về phát triển kinh tế lâm nghiệp. Bản Giảo là một trong các thôn có diện tích rừng FSC lớn nhất xã Tân Mỹ. Trưởng thôn Quan Văn Tươi cho biết, thôn có gần 300 ha rừng FSC, trong đó có 64/91 hộ tham gia. Cả thôn bắt đầu tham gia trồng rừng FSC từ năm 2017. Gia đình ông Phùng Văn Quyết là hộ đầu tiên



Việc cấp chứng chỉ FSC góp phần nâng cao nhận thức của chủ rừng trong bảo vệ hệ sinh thái rừng.

trong thôn mạnh dạn trồng rừng FSC. Ông Quyết được xem là tỷ phú rừng FSC ở xã Tân Mỹ bởi sở hữu diện tích rừng FSC lớn nhất với 12 ha. Ông Quyết đã thu hoạch 12 ha rừng FSC lần đầu tiên cách đây 2 năm và hiện đã trồng gối vụ. Mỗi ha rừng FSC cho khai thác mang về cho gia đình ông Quyết từ 60 - 100 triệu đồng/ha.

Kinh tế lâm nghiệp của xã có bước phát triển rõ nét, thế mạnh ngành lâm nghiệp từng bước được phát huy; bình quân hằng năm, toàn xã khai thác trên 9.000 m<sup>3</sup> gỗ (FSC); trồng mới trên 100 ha rừng FSC. Thu nhập bình quân từ trồng rừng đạt 60 - 100 triệu đồng/ha tùy theo địa hình, chất đất, tuân thủ khâu chăm sóc...

Anh Trần Mạnh Huân, Trưởng phòng Kỹ thuật, Công ty Lâm nghiệp Yên Sơn cho biết: Công ty hiện có trên 2.000 ha được cấp chứng chỉ rừng bền vững tập trung

tại các xã Thái Bình, Trung Sơn và Tân Trào... Đặc biệt, công ty là một trong những đơn vị đầu tiên được cấp mã số vùng trồng rừng (iTWood). Lô rừng keo lai hơn 1 ha thuộc Đội 821, xã Trung Sơn được xác định chính xác tọa độ trên hệ thống iTWood và được Chi cục Kiểm lâm tỉnh chứng nhận. Việc cấp mã số giúp doanh nghiệp minh bạch quy trình sản xuất, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho xuất khẩu sản phẩm sang các thị trường khó tính như Mỹ, Nhật Bản, EU. Chỉ cần điện thoại thông minh quét mã QR, toàn bộ thông tin, hình ảnh, hiện trạng rừng được cập nhật đầy đủ, giúp công tác chỉ đạo sản xuất và kiểm tra hiện trường hiệu quả hơn, giảm chi phí và thời gian.

Trên lĩnh vực xuất khẩu, lâm nghiệp đạt nhiều kết quả kỳ vọng, đáp ứng được nhiều thị trường khó tính như Mỹ, EU, Nhật Bản.



Lãnh đạo Đảng ủy xã Yên Sơn tham quan quy trình sản phẩm gỗ ván ép xuất khẩu châu Âu từ sản phẩm rừng FSC tại Công ty Cổ phần Woodland Tuyên Quang.

Tại Công ty Cổ phần Woodland Tuyên Quang, Cụm Công nghiệp Yên Sơn, xã Yên Sơn không khí lao động sản xuất diễn ra nhộn nhịp, những đơn hàng xuất khẩu được khẩn trương hoàn thiện. Đây là một trong những doanh nghiệp lớn của tỉnh trong sản xuất, chế biến gỗ nội - ngoại thất. Từ đầu năm 2026 đến nay, công ty đã chế biến trên 10.000 m<sup>3</sup> gỗ các loại, giải quyết việc làm cho hơn 2.500 lao động. Công ty hiện có các nhà máy đặt ở các vùng nguyên liệu gỗ rừng trồng trọng điểm của tỉnh, tạo vòng tròn liên kết khép kín chuỗi giá trị từ người sản xuất đến chế biến và phục vụ xuất khẩu.

**Xây dựng “thủ phủ gỗ FSC”**

Hiện nay, toàn tỉnh có trên 500 cơ sở chế biến gỗ, trong đó có 8 doanh nghiệp lớn, có nhà máy hiện đại với công suất chế biến từ 20.000 đến 130.000 m<sup>3</sup> mỗi năm. Sản phẩm của các công ty tại Khu Công nghiệp Long Bình An, Cụm Công nghiệp Yên Sơn, Khu Công nghiệp Bình Vàng, Cụm Công nghiệp Nam Quang như bàn ghế, đồ nội thất, ván thanh, ván ép, viên gỗ nén, gỗ xẻ, gỗ bóc đang được xuất khẩu sang thị trường nhiều nước như Ấn Độ, Trung Quốc, Hàn Quốc, châu Âu, Mỹ và Nhật Bản. Với hơn 95.582 ha rừng của tỉnh đã được cấp chứng chỉ quản lý bền vững, đây là tấm “hộ chiếu” quan trọng để sản phẩm gỗ Tuyên Quang tự tin ra thị trường quốc tế, đồng thời là nền tảng để tham gia thị trường tín chỉ carbon.

**Theo Chi cục Kiểm lâm tỉnh, dự kiến năm 2026, sẽ có thêm trên 20.200 ha rừng được cấp chứng chỉ quản lý rừng bền vững. Với tổng diện tích rừng hiện có, Tuyên Quang có thể tích trữ hàng chục triệu tấn CO<sub>2</sub>, tương đương nguồn tín chỉ các bon rừng trị giá hàng trăm tỷ đồng nếu được khai thác, giao dịch trên thị trường trong nước và quốc tế. Một hướng đi đầy triển vọng là tham gia thị trường carbon, biến rừng thành “tài sản xanh” tạo thêm nguồn thu.**

Ngày 12-5-2026, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Tuyên Quang đã ban hành Nghị quyết số 90-NQ/TU về phát triển lâm nghiệp bền vững, gắn với bảo đảm an sinh xã hội, đây như một tuyên ngôn mạnh mẽ nhằm phá vỡ các nút thắt, quyết tâm đưa lâm nghiệp thành ngành kinh tế sinh thái hiện đại, đa giá trị. Đến năm 2030, Tuyên Quang quyết giữ vững tỷ lệ che phủ rừng ổn định trên 62%. Tỉnh đặt mục tiêu đưa giá trị sản xuất lâm nghiệp tăng trưởng bất tụt từ 8 - 10%/năm; tốc độ tăng trưởng bình quân giá trị thu được trên mỗi ha rừng trồng sau một chu kỳ kinh doanh phải đạt từ 10%/năm trở lên. Sản lượng gỗ khai thác hàng năm sẽ được điều tiết ổn định ở mức 1,4 - 1,5 triệu m<sup>3</sup>/năm, trong đó tỷ lệ gỗ đưa vào chế biến sâu, chế biến tinh phải đạt trên 70%. Đặc biệt, kim ngạch xuất khẩu đồ gỗ và lâm sản ngoài gỗ phải đạt mức 180 - 200 triệu USD/năm. Để làm bệ đỡ cho những con số này, tổng diện tích rừng trồng tập trung được

cấp chứng chỉ rừng bền vững toàn tỉnh phải đạt tối thiểu 120.000 ha. Trong đó, quy định nghiêm ngặt 100% diện tích rừng sản xuất của các tổ chức, doanh nghiệp và trên 60% diện tích rừng của hộ gia đình phải được chuẩn hóa FSC. Đồng chí Nguyễn Văn Sơn, Trưởng phòng Sử dụng và phát triển rừng, Chi cục Kiểm lâm tỉnh Tuyên Quang cho biết, trong việc hiện thực hóa các chứng chỉ quản lý rừng bền vững tại tỉnh Tuyên Quang hiện vẫn còn khó khăn. Trong đó kinh phí để thực hiện cấp chứng chỉ quản lý rừng bền vững cho 1 nhóm hộ đòi hỏi số tiền lớn, tuy nhiên nguồn kinh phí Nhà nước hỗ trợ còn hạn chế và nguồn kinh phí này cũng hạn chế không hỗ trợ đủ nhu cầu của địa phương. Việc cấp được chứng chỉ quản lý rừng bền vững từ trước đến nay chủ yếu từ sự hỗ trợ của các doanh nghiệp chế biến, các hợp tác xã gắn với nhu cầu của thị trường tiêu thụ gỗ có chứng chỉ (FSC) và hiện toàn tỉnh diện

tích đất rừng chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất còn nhiều, dẫn tới cần nhiều thủ tục trong quá trình xây dựng hồ sơ cấp chứng chỉ rừng...

Tuyên Quang không chỉ là thủ phủ rừng nguyên liệu giấy lớn của cả nước mà còn là địa phương có khả năng tích trữ và hấp thụ các bon rất cao. Theo ước tính của ngành lâm nghiệp, bình quân mỗi ha rừng tự nhiên có thể hấp thụ 100 - 250 tấn CO<sub>2</sub>, còn rừng trồng keo và mỡ khoảng 50 - 100 tấn CO<sub>2</sub> trong một chu kỳ. Với tổng diện tích rừng hiện có, Tuyên Quang có thể tích trữ hàng chục triệu tấn CO<sub>2</sub>, tương đương nguồn tín chỉ các bon rừng trị giá hàng trăm tỷ đồng nếu được khai thác, giao dịch trên thị trường trong nước và quốc tế. Một hướng đi đầy triển vọng là tham gia thị trường carbon, biến rừng thành “tài sản xanh” tạo thêm nguồn thu.

Công ty Cổ phần Giấy An Hòa vận hành Nhà máy Bột giấy và giấy lớn nhất Việt Nam. Từ năm 2019, sản phẩm giấy in viết cao cấp (độ trắng 76% ISO, định lượng 58 - 70 gsm) được sản xuất nhờ hợp tác nghiên cứu giữa chuyên gia nước ngoài và đội ngũ kỹ thuật của Nhà máy, đáp ứng tiêu chuẩn thị trường châu Á và châu Âu. Công ty đang chuẩn bị ra mắt giấy phiêu làm giấy nhô, ống hút giấy an toàn thực phẩm. Theo ông Hoàng Minh Sơn, Giám đốc Hành chính - Nhân sự Công ty Cổ phần Giấy An Hòa, mỗi năm đơn vị cần hơn 650.000 tấn đăm và gỗ, phần lớn thu mua trong tỉnh. Vì thế, vùng nguyên liệu ổn định, sản xuất theo chuỗi và trồng rừng bền vững là yếu tố quyết định giúp nhà máy duy trì công suất, giảm rủi ro thiếu nguyên liệu và chi phí vận chuyển xa.

Từ năm 2026, Tuyên Quang đặt mục tiêu duy trì tỷ lệ che phủ rừng 62,2%; trồng mới 50.000 ha; nâng diện tích rừng FSC lên trên 100.000 ha; tăng năng suất rừng trồng lên 22 m<sup>3</sup>/ha/năm; giá trị gỗ đạt 174 triệu đồng/ha (chu kỳ 7 năm) và 317 triệu đồng/ha (chu kỳ 10 năm). Tỉnh hướng tới xây dựng khu lâm nghiệp ứng dụng công nghệ cao, trở thành trung tâm chế biến gỗ lớn của cả nước, xứng đáng “thủ phủ gỗ FSC”.

Theo GS.TSKH Trương Quang Học, Chủ tịch Hội đồng khoa học và đạo tạo, Viện Tài nguyên Môi trường chia sẻ một số giải pháp để đẩy nhanh tiến độ cấp chứng chỉ rừng bền vững cho tỉnh Tuyên Quang. Ông nhấn mạnh, thời gian tới cần thu hút các nhà đầu tư vào tỉnh để xây dựng các nhà máy chế biến, tiêu thụ sản phẩm từ gỗ rừng trồng được cấp chứng chỉ quản lý rừng bền vững. Đặc biệt cần xúc tiến thương mại, quảng bá, mở rộng thị trường tiêu thụ xuất khẩu gỗ và sản phẩm chế biến từ gỗ có chứng chỉ rừng ■

**DIỄN ĐÀN**

**Nâng cao giá trị**

■ THIÊN THANH

**T**RÊN những triển đổi của xứ Tuyên hôm nay, nghề lâm rừng đã thay đổi mạnh mẽ từ tư duy khai thác ngắn hạn sang phát triển bền vững. Người trồng rừng đã quan tâm nhiều hơn đến giá trị lâu dài của rừng đối với môi trường sinh thái, biến đổi khí hậu và cả những cơ hội kinh tế mới từ “tài sản xanh”. Trong xu thế đó, phát triển rừng theo tiêu chuẩn FSC không chỉ nâng cao giá trị gỗ mà còn mở ra hướng đi quan trọng để tham gia thị trường tín chỉ carbon mà Việt Nam đang từng bước hình thành.

Trồng rừng FSC đặt ra những yêu cầu nghiêm ngặt hơn về quản lý và bảo vệ môi trường. Từ khâu chọn giống, chăm sóc đến khai thác đều phải bảo đảm hạn chế tối đa tác động tiêu cực tới hệ sinh thái

rừng. Người trồng rừng phải sử dụng phân bón hợp lý, kiểm soát hóa chất, bảo vệ nguồn nước, duy trì thảm thực vật và giữ lại những khoảng sinh cảnh tự nhiên để bảo tồn đa dạng sinh học. Khi chu kỳ cây rừng được kéo dài, lượng sinh khối tích lũy lớn hơn, khả năng hấp thụ và lưu giữ carbon của rừng cũng tăng lên. Đây chính là giá trị cốt lõi giúp rừng FSC trở thành nguồn tài nguyên quan trọng trong mục tiêu giảm phát thải khí nhà kính.

Hiện, Việt Nam đang từng bước xây dựng và vận hành thị trường mua bán tín chỉ carbon, những diện tích rừng được quản lý bền vững theo tiêu chuẩn FSC sẽ có lợi thế rất lớn. Bởi để tham gia thị trường carbon, yếu tố quan trọng không chỉ là diện tích rừng mà còn

là khả năng quản lý minh bạch, kiểm soát phát thải và duy trì hấp thụ carbon lâu dài.

Nếu được quy hoạch bài bản, liên kết chặt chẽ giữa người dân, doanh nghiệp và cơ quan quản lý, các vùng rừng FSC không chỉ tạo ra nguồn nguyên liệu gỗ chất lượng cao mà còn có thể trở thành vùng cung cấp tín chỉ carbon cho thị trường trong nước và quốc tế. Khi ấy, mỗi cánh rừng sẽ tạo ra “giá trị kép”: vừa mang lại thu nhập từ gỗ, vừa tạo nguồn lợi từ dịch vụ hấp thụ carbon và bảo vệ môi trường sinh thái.

Đây cũng là hướng đi phù hợp với mục tiêu phát triển kinh tế xanh và cam kết phát thải ròng bằng “0” mà Việt Nam đang theo đuổi ■

# Tăng sức cạnh tranh từ rừng FSC

TRỒNG RỪNG ĐANG ĐỨNG TRƯỚC MỘT BƯỚC NGOẶT MỚI RỪNG FSC GIÚP NGƯỜI TRỒNG RỪNG CHUYỂN TỪ TƯ DUY “BÁN GỖ” SANG “LÀM KINH TẾ RỪNG”. KHÔNG CHỈ TẠO SINH KẾ ỔN ĐỊNH CHO HÀNG NGHÌN HỘ TRỒNG RỪNG, RỪNG FSC CÒN GIÚP ĐỊA PHƯƠNG NÂNG CAO HÌNH ẢNH TRONG CHUỖI CUNG ỨNG TOÀN CẦU, MỞ RA CƠ HỘI THU HÚT ĐẦU TƯ CHẾ BIẾN SÂU NGÀNH GỖ, GÓP PHẦN HIỆN THỰC HÓA MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN KINH TẾ XANH, KINH TẾ TUẦN HOÀN.

Giáo sư, Tiến sĩ **PHẠM VĂN ĐIỂN**,  
Phó Giám đốc Viện Khoa học Lâm nghiệp Việt Nam

## FSC mở lối cho phát triển kinh tế rừng bền vững



**T**RỒNG, chăm sóc và phát triển rừng đạt chứng chỉ FSC là xu thế tất yếu trong bối cảnh bối cảnh ngành Lâm nghiệp Việt Nam đang chuyển mạnh từ “tăng diện tích” sang “nâng cao giá trị và phát triển bền vững”. Hiện nay, thị trường gỗ quốc tế không chỉ quan tâm đến sản lượng hay chất lượng sản phẩm, mà đặc biệt coi trọng tính hợp pháp, khả năng truy xuất nguồn gốc và trách nhiệm môi trường trong toàn bộ chuỗi sản xuất. Chính vì vậy, chứng chỉ FSC không còn là lựa chọn riêng của doanh nghiệp lớn mà đang trở thành “tấm hộ chiếu xanh” cho ngành

gỗ Việt Nam hội nhập quốc tế. Từ góc độ chuyên môn, tôi cho rằng lợi ích lớn nhất của rừng FSC nằm ở việc tạo lập được sự hài hòa giữa phát triển kinh tế, bảo vệ sinh thái và ổn định sinh kế cho cộng đồng dân cư miền núi. Việc chuyển từ chu kỳ khai thác ngắn sang phát triển rừng gỗ lớn không chỉ nâng cao giá trị gia tăng của lâm sản mà còn góp phần cải thiện chất lượng đất, khả năng giữ nước và hấp thụ carbon. Tỉnh Tuyên Quang có tỷ lệ che phủ rừng gần 62%, đứng thứ ba cả nước. Đây là lợi thế quan trọng để hình thành các vùng nguyên liệu gỗ lớn đáp ứng nhu cầu chế biến và xuất khẩu tạo nền tảng phát triển kinh tế lâm nghiệp bền vững.

Đồng chí **MAI THỊ HOÀN**,  
Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp - Môi trường tỉnh Tuyên Quang

## Sớm đưa Tuyên Quang thành trung tâm lâm nghiệp ứng dụng công nghệ cao



**Đ**ẾN hết năm 2025, toàn tỉnh Tuyên Quang có trên 96.582 ha rừng đã được cấp chứng chỉ quản lý rừng bền vững, trở thành một trong những địa phương có diện tích rừng cấp chứng chỉ FSC lớn nhất cả nước. Mỗi ha rừng trồng theo tiêu chuẩn FSC/PEFC mang lại thu nhập cao hơn từ 5 - 10% so với rừng thông thường; giá trị sản phẩm thu được trung bình từ 1 ha rừng FSC trong chu kỳ 7 năm là khoảng trên 100 triệu đồng. Cùng với đó, trồng rừng theo tiêu chuẩn FSC còn mang lại những lợi ích thiết thực về giá trị môi trường, tăng độ che phủ rừng, nâng cao giá trị sản xuất lâm nghiệp, tăng cường quản lý và phát triển rừng bền vững; tạo sức lan tỏa tích cực, hiệu ứng rộng khắp để cùng hướng tới một mục tiêu phát triển lâm nghiệp bền vững. Đặc biệt thời gian qua, việc cấp mã số vùng trồng rừng góp phần minh bạch hóa thông tin, thúc đẩy xuất khẩu gỗ và lâm sản. Đây cũng là nền tảng để thực hiện đề án xây dựng Tuyên Quang trở thành khu lâm nghiệp ứng dụng công nghệ cao, từng bước hình thành thực tế phát triển lâm nghiệp của khu vực phía Bắc.

Đồng chí **NGUYỄN QUỐC CƯỜNG**,  
Phó Chủ tịch UBND xã Bạch Ngọc

## Liên kết, hình thành vùng nguyên liệu gỗ lớn



**T**OÀN xã có hơn 16.615 ha đất lâm nghiệp, trong đó diện tích có rừng đạt trên 14.674 ha; riêng đất rừng sản xuất hơn 11.749 ha. Tỷ lệ che phủ rừng năm 2025 đạt 79,5%, thuộc nhóm địa phương có độ che phủ rừng cao của tỉnh. Xã hiện có 3 doanh nghiệp và 2 hợp tác xã tham gia trồng rừng nguyên liệu, cùng với nhiều hộ dân gần bó với nghề trồng rừng lâu năm, coi kinh tế lâm nghiệp là nguồn thu nhập chính. Đây là lợi thế quan trọng để xã phát triển vùng nguyên liệu gỗ tập trung theo hướng bền vững.

Từ lợi thế đó, chính quyền địa phương sẽ tạo điều kiện thuận lợi để doanh nghiệp và người dân liên kết sản xuất, mở rộng diện tích rừng trồng theo chuỗi giá trị, từng bước hình thành các vùng nguyên liệu quy mô lớn gắn với chế biến và tiêu thụ ổn định. Xã cũng chú trọng tuyên truyền, vận động người dân thay đổi tư duy sản xuất nhỏ lẻ sang phát triển kinh tế rừng lâu dài, đồng thời phối hợp với các ngành chuyên môn hỗ trợ giống cây chất lượng, kỹ thuật chăm sóc và tiếp cận nguồn vốn vay ưu đãi để phát triển kinh tế lâm nghiệp bền vững.

Ông **NGUYỄN HÙNG VƯƠNG**,  
Phó Giám đốc Công ty Cổ phần Cơ khí Tuyên Quang

## Chứng chỉ FSC đưa sản phẩm vào thị trường khó tính



**L**À đơn vị sản xuất các mặt hàng gỗ ván ép xuất sang nhiều thị trường khó tính. Các sản phẩm gỗ xuất khẩu vào thị trường châu Âu của đơn vị phải minh bạch về nguồn gốc nguồn nguyên liệu và quan trọng nhiều thị trường gỗ nguyên liệu phải có chứng chỉ rừng FSC. Vì vậy, nguồn nguyên liệu từ gỗ rừng trồng của tỉnh được cấp chứng nhận FSC đã tạo điều kiện cho doanh nghiệp có đầu vào tốt, nâng cao chất lượng hàng hóa phục vụ xuất khẩu. Cùng với đó, trồng rừng theo tiêu chuẩn FSC còn mang lại những lợi ích thiết thực về giá trị môi trường, tăng độ che phủ rừng, nâng cao giá trị sản xuất lâm nghiệp, tăng cường quản lý và phát triển rừng bền vững; tạo sức lan tỏa tích cực, hiệu ứng rộng khắp để cùng hướng tới một mục tiêu phát triển lâm nghiệp bền vững.

Ông **VŨ XUÂN TIẾN**, thôn Hùng Cường, xã Tân Mỹ

## Tiếp sức người trồng rừng



**G**ẦN bó với nghề rừng nhiều năm, tôi nhận thấy việc trồng rừng theo tiêu chuẩn FSC mang lại giá trị kinh tế cao hơn, mở ra hướng làm giàu bền vững. Gia đình tôi hiện đang chăm sóc 3,3 ha rừng đạt chứng chỉ FSC. Khi xuất bán, thu nhập có thể đạt hơn 100 triệu đồng/ha/chu kỳ, cao hơn từ 5 - 10% so với rừng thông thường.

Thế nhưng, cái khó của người trồng rừng hiện nay là thời gian canh tác kéo dài. Nếu trồng gỗ dăm thông thường chỉ

khoảng 5 năm là có thể khai thác, thì trồng rừng FSC phải chờ đến 7 hoặc 8 năm. Việc duy trì đòi hỏi chi phí cao hơn do phải tuân thủ nghiêm ngặt quy trình chăm sóc, bảo vệ. Trung bình, gia đình tôi phải chi từ 15 - 20 triệu đồng/ha tiền chăm sóc định kỳ. Do đó, chúng tôi rất mong Nhà nước tiếp tục có thêm cơ chế hỗ trợ về vốn vay ưu đãi, kỹ thuật cũng như chính sách khuyến khích phù hợp để người dân yên tâm gắn bó với rừng FSC, góp phần tạo ra vùng nguyên liệu chuẩn quốc tế.

ĐẤT VÀ NGƯỜI XỨ TUYỀN



Những nếp nhà trình tường của Phố Bàng sẫm uất xưa vẫn được gìn giữ gần như nguyên vẹn.

AN GIANG

Dấu xưa phố núi

TÔI trở lại Phố Bàng vào một ngày trời hạ oi nồng của phố thị, nhưng nhiệt độ dường như không vượt qua được những dãy núi tai mèo sừng sững bởi Phố Bàng cao hơn những xã trong vùng, mát mẻ quanh năm. Con đường dẫn vào Phố Bàng quanh co, mây từ trên đỉnh núi sà xuống từng vạt, phủ mờ mái ngói nâu cũ kỹ trên nhà trình tường. Người già ở Phố Bàng kể rằng, nơi đây chứa trong mình những trang sử đầy thăng trầm, phản ánh rõ nét sự giao thoa văn hóa và lịch sử qua nhiều thời kỳ.

Từ những năm cuối của thế kỷ XIX, nơi đây bắt đầu hình thành như một trạm giao thương quan trọng giữa miền núi phía Bắc Việt Nam và các khu vực phía Nam Trung Quốc. Các thương nhân từ khắp nơi đổ về, tạo nên không khí buôn bán sôi động, biến Phố Bàng thành đầu mối thương mại quan trọng trong vùng. Đến đầu thế kỷ XX, Phố Bàng bước vào thời kỳ hưng thịnh với sự phát triển mạnh mẽ của các cửa hàng, nhà buôn và các hoạt động thương mại nhộn nhịp. Từ sáng sớm, từng đoàn ngựa thồ từ bên kia biên giới nối nhau vượt núi mang theo vải vóc, thuốc bắc, muối, hàng tạp hóa. Đáp lại là mặt ong Bạc hà, thảo quả, ngô, vải lạnh và những sản vật vùng cao, tạo nên nhịp sống rất riêng của miền biên cương. Không chỉ là trung tâm giao thương, Phố Bàng còn là nơi giao thoa văn hóa giữa các dân tộc Mông, Hoa Hán, Pu Páo, Tày... tạo nên một không gian văn hóa đa dạng, phong phú và đặc sắc. Đến nay, nhiều căn nhà cổ ở Phố Bàng vẫn còn giữ gần như nguyên vẹn kiến trúc cũ với

tường đất dày vàng nhạt, mái ngói âm dương phủ rêu, khung cửa gỗ sẫm màu thời gian, qua bao mùa đông sương muối vẫn bền bỉ như chứng nhân lịch sử. Nghệ nhân Ưu tú Vàng Chá Thào chia sẻ: "Từ khi sinh ra, đã nghe ông bà kể về những phiên chợ nhộn nhịp ở Phố Bàng, thế hệ hôm nay dù không được sống trong những tháng ngày phồn vinh ấy, vẫn xem đó là một phần ký ức tự hào của miền biên viễn".

Khi trung tâm hành chính huyện được xây dựng tại khu Phố cổ Đông Văn, những tuyến giao thương từng làm nên sự phồn thịnh của Phố Bàng cũng dần đổi hướng. Từ đó, phố nhỏ nơi biên viễn chậm rãi bước ra khỏi thời kỳ vàng son, những hiệu buôn từng nhộn nhịp người qua lại lần lượt khép cửa, nhiều gia đình lặng lẽ rời đi tìm miền đất mới. Phố Bàng dần thu mình giữa đá núi, mặc thời gian phủ thêm màu rêu cũ. Sự náo nhiệt năm nào tan vào tĩnh lặng, chỉ còn đây phố với những ngôi nhà trình tường trầm mặc ẩn nấp bên cương.

Nhịp sống mới

Thị trấn Phố Bàng sau sáp nhập với các xã Phố Là, Phố Cáo và Lũng Thầu có tên là xã Phố Bàng với diện tích hơn 77 km<sup>2</sup>, dân số gần 16.000 người. Không còn là thị trấn biên viễn trầm lặng của ký ức, Phố Bàng hôm nay đang từng bước mở ra hướng phát triển kinh tế đa dạng gắn với lợi thế vùng cao, trong đó du lịch được xác định là điểm nhấn mũi nhọn. Nơi đây vẫn lưu giữ gần như nguyên vẹn những ngôi nhà trình tường đất vàng, mái ngói âm dương phủ rêu của người Hoa và người Mông ở các thôn Phố Bàng 1, Phố Bàng 2, Lán Xi A... tạo nên vẻ đẹp cổ kính, trầm mặc

ẨN MÌNH GIỮA MÂY NGÀN CỰC BẮC, PHỐ BÀNG TRẦM MẶC, LẶNG LẼ NHƯ MỘT MIỀN KÝ ỨC CŨ GIỮA LÒNG CAO NGUYÊN ĐÁ ĐỒNG VĂN. NHỮNG MÁI NGÓI ÂM DƯƠNG PHỦ RÊU, BỨC TƯỜNG ĐẤT BẠC MÀU, CON ĐÓC ĐÁ QUANH CO VÀ NHỊP SỐNG CHẬM RẼI KHIẾN THỜI GIAN DƯỜNG NHƯ TRỜI CHẬM LẠI. ÍT AI BIẾT RẰNG, PHÍA SAU VÉ TRẦM MẶC ẤY TỪNG LÀ MỘT KHU PHỐ SẦM UẤT BẠC NHẤT MIỀN BIÊN VIỄN PHÍA BẮC VỚI NGỰA THỒ, HÀNG HÓA VÀ ÂM THANH MUA BÁN RỘN RÀNG, VANG VỌNG SUỐT NHỮNG NĂM THÁNG PHỒN THỊNH.

hiếm nơi nào còn có được. Cùng với đó, Phố Bàng còn sở hữu kho tàng văn hóa đặc sắc với chợ lùi vùng cao, Lễ hội Gầu Tào, Lễ hội Hoa Lê, cùng Lễ cúng thần rừng và Lễ xuống đồng của dân tộc Pu Páo đã được công nhận Di sản văn hóa phi vật thể cấp quốc gia. Nằm trên cung đường du lịch nổi tiếng qua dốc Thảm Mã, dốc Chín Khoanh, gần Đình thờ họ Vương và Cột cờ Lũng Cú, khí hậu quanh năm mát mẻ, Phố Bàng có nhiều lợi thế để phát triển du lịch cộng đồng, nghỉ dưỡng và trải nghiệm văn hóa. Những năm gần đây, cùng với sức hút của Cao nguyên đá Đồng Văn, hình ảnh Phố Bàng ngày càng lan tỏa mạnh mẽ trên mạng xã hội. Từ đầu năm đến nay, xã thu hút gần 50.000 lượt du khách. Mùa đông, mây phủ kín những mái nhà rêu phong, Tam giác mạch bung nở khắp đường về bản; mùa xuân, hoa đào, hoa lê rục rờ bên hiên nhà cũ, mùa hè, Phố Bàng như bị "ngủ quên" trước sự oi bức của phố thị. Du lịch đến với Phố Bàng theo cách nhẹ nhàng, không phá vỡ không gian trầm mặc vốn có của phố núi mà du khách tìm về sự bình yên, tĩnh lặng. Đó là điều khiến Phố Bàng khác biệt giữa nhiều điểm đến đang dần thương mại hóa.

Bên cạnh đó, một số doanh nghiệp sản xuất linh kiện điện

tử, nhiều mô hình homestay, nông nghiệp trải nghiệm và chăn nuôi hàng hóa đang tạo nên động lực phát triển mới cho vùng biên. Người dân mạnh dạn đưa các loại cây dược liệu có giá trị kinh tế như đương quy, sâm Ngọc Linh, thất diệp nhất chi hoa vào trồng thử nghiệm; phát triển rau an toàn kết hợp cảnh quan hoa lê, hoa mận, hoa đào tại thôn Xóm Mới, Khu Phố 2 để phục vụ du lịch trải nghiệm. Những mô hình kinh tế phù hợp với khí hậu, thổ nhưỡng đang tạo thêm việc làm, nâng thu nhập và mở ra sinh kế bền vững cho đồng bào vùng cao. Anh Vi Học Lân, thôn Lán Xi B chia sẻ: "Du

lich vùng cao ngày càng phát triển với lượng du khách tăng cao, nhu cầu thực phẩm lớn, tôi đầu tư nuôi hơn 500 con gà đen bản địa, cung cấp cho thị trường trong và ngoài xã, mỗi năm xuất bán nhiều đợt, thu nhập khoảng 100 triệu đồng".

Những hưởng đi mỗi đang đánh thức Phố Bàng sau giấc ngủ dài của thời gian, nhưng với những ai từng ghé qua Phố Bàng đều mang theo một nỗi nhớ rất riêng, nỗi nhớ của bình yên, dung dị, trầm mặc, không khi trong lành của hương rừng, gió núi... những điều làm nên sự kiêu hãnh riêng có của Phố Bàng qua thời gian ■

GIẢI THOẠI

Những quẻ thơ hiếu đạo, hương thiên của Nguyễn Bình

NĂM ẤY Nguyễn Bình mới khoảng 13, 14 tuổi. Tuy người thấp, nhỏ nhưng thơ thì đã nổi tiếng khắp vùng. Một lần, có một bà cụ già, không muốn để các con phải nuôi, mới ra mở một hàng nước. Nhưng hàng họ ế ẩm khiến cụ chán ngán muốn bỏ nghề, mới đến xin "cậu" Bình cho một quẻ thơ. "Cậu" cậu được ngay một bài khiến con cháu cụ từ đó không dám để cụ phải bôn tẩu vất vả nữa. Thơ rằng:

"Cửa hàng được mấy đồng tiền  
Thôi thì chợ búa chùa chiền cho vui  
Năm nay bảy chục tuổi rồi  
Các con gom góp mà nuôi mẹ hiền!"

Song thú vị nhất là bài thơ khác của "cậu" Bình đã giác ngộ được một anh đạo chích đang không biết có nên tiếp tục làm nghề đào tường khoét gạch nữa hay bỏ nghề:

"Từ nay anh chớ có đi đêm  
Dù thấy đi đêm được lắm tiền  
Nhưng có phen rồi mang lấy vạ  
Ở tù khổ vạ, khổ con them!"

Những bài thơ của một cậu bé 13, 14 tuổi tuy còn non nớt nhưng đã là dấu hiệu báo trước một tài năng thi ca nổi tiếng sau này của Nguyễn Bình.

HÀM YẾN (Sưu tầm)



Lễ ra đồng của người Pu Páo, xã Phố Bàng là Di sản phi vật thể quốc gia.

# Phim Địa đạo - Mặt trời trong bóng tối

# Khúc tráng ca từ lòng đất mẹ



Một cảnh trong phim "Địa đạo: Mặt trời trong bóng tối".

■ GIANG LAM

Lấy bối cảnh Củ Chi năm 1967, "Địa đạo: Mặt trời trong bóng tối" của đạo diễn Bùi Thạc Chuyên đưa ống kính lù sâu xuống hàng chục mét dưới lòng đất. Bằng lăng kính trần trụi, thô ráp bộ phim phác họa trọn vẹn cuộc chiến sinh tồn nghệt thở của 21 chiến sĩ du kích. Hơn cả một thước phim điện ảnh lịch sử, tác phẩm là một bản hùng ca day dứt, lay động thế hệ trẻ trân quý giá trị của độc lập, hòa bình hôm nay.

## Cuộc chiến sinh tồn dưới lòng địa đạo

NĂM 1967, thời điểm cuộc chiến tại miền Nam Việt Nam bước vào giai đoạn cam go nhất, xã Bình An Đông - mảnh đất được mệnh danh "đất thép thành đồng" Củ Chi - trở thành điểm nóng trên chiến trường. Bộ phim xoay quanh câu chuyện chiến đấu bám trụ của Đội du kích Bình An Đông. Dưới sự chỉ huy của Bảy Theo (Thái Hòa thủ vai), 21 con người biến mạng lưới địa đạo chật hẹp, tăm tối thành tuyến phòng thủ kiên cố. Nhiệm vụ của họ không chỉ là cầm chân quân địch mà còn phải bảo vệ an toàn cho một nhóm tình báo chiến lược mang những bí mật có thể xoay chuyển cục diện cuộc chiến.

Giữa điều kiện sống ngột ngạt, thiếu lương thực, nước sạch, không khí loãng dần và áp lực bủa vây từ thiết bị dò tìm tối tân của Mỹ như bom chấn động hay máy bơm nước ngầm, mỗi khoảnh khắc dưới lòng đất là một cuộc đấu trí căng thẳng. Phim phác họa lần ranh mong manh giữa sự sống và cái chết, nơi những

ông dân chân chất dần thân, trở thành chiến binh kiên cường bảo vệ từng tấc đất quê hương.

Hành trình 10 năm thai nghén kịch bản của Bùi Thạc Chuyên xuất phát từ nỗi ám ảnh đối với cuộc chiến ngầm. Ông muốn lý giải cách những con người bình dị kiến tạo nên hàng trăm km địa đạo, dùng bóng tối làm điểm tựa chống lại kẻ thù. Việc tái hiện không gian phức tạp, kết hợp âm thanh tiếng bước chân, hơi thở gấp gáp và tông màu trầm ấm khiến khán giả dường như bị giam lỏng cùng nhân vật. Từng thước phim đưa người xem vào không gian bức bối.

Đạo diễn Đào Thanh Hưng đánh giá: "Địa đạo thấm đẫm chất liệu về chiến tranh du kích, ở sâu dưới lòng đất. Bối cảnh hay như vậy đã là điểm lớn để phim hấp dẫn, và hấp dẫn hơn nữa là tâm lý đấu tranh của những con người ngày đêm đối mặt với sinh tử, nỗi sợ hãi, sự mệnh Tổ quốc".

Để chạm đến tận cùng sự chân thực, dàn diễn viên đã rèn luyện thể chất, tinh thần khắc khe. Màn ảnh vắng bóng thước phim lãng mạn



Đạo diễn Bùi Thạc Chuyên nhận được Giải thưởng sáng tác, quảng bá tác phẩm văn học, nghệ thuật báo chí với chủ đề "Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh" (đợt II, giai đoạn 2021 - 2025) do Ban Tuyên giáo và Dân vận TP.Hồ Chí Minh tổ chức.

hóa chiến tranh; thay vào đó là gương mặt lấm lem bùn đất. Diễn viên Quang Tuấn ép giảm 14 kg hóa thân thành Tư Đạp - nguyên mẫu Anh hùng Lực lượng vũ trang Tô Văn Đức. Hồ Thu Anh rũ bỏ vẻ lộng lẫy vào vai nữ du kích Ba Hương lý lợm.

Phim không tô hồng lịch sử hay lạm dụng bi kịch. Nhà phê bình điện ảnh Nguyễn Ngọc Minh nhận định: "Thay vì khai thác góc độ bi kịch, yếu mềm của con người trước chiến tranh để câu nước mắt, Bùi Thạc Chuyên chọn góc nhìn thô ráp... Chiến tranh thực sự khốc liệt, đôi khi ranh giới sự sống - cái chết còn quá nhanh để người ta kịp đổi lệ hay yếu đuối nhưng vẫn có chỗ cho những lúc bản năng con người bộc lộ rõ rệt, trần trụi nhất".

## Ánh sáng nhân văn và thông điệp hòa bình

Dưới lớp bụi mìn bom đạn nơi địa đạo, tác phẩm không chỉ có súng gươm mà còn thấp lènh khoảng sáng nhân văn lấp lánh. Đạo diễn tinh tế khắc họa bản ngã con người trước lần ranh sinh tử mà không thần thánh hóa nhân vật. Có phút tâm đánh giặc nhưng cũng có phút giây sợ hãi, mỗi một; có lời chửi thề bực dọc của Bảy Theo, nhưng cũng có mối tình lặng lẽ mà mãnh liệt giữa Ba Hương và Tư Đạp. Tình yêu của họ không có chỗ cho những lời hen ước xa xôi, chỉ trao nhau qua ánh mắt và cái nắm tay vội vã, trở thành ngọn lửa sưởi ấm tâm hồn giữa đạn bom. Những người lính

ấy vẫn luôn sẽ chia với nhau miếng lương khô.

Sự chân thật, không né tránh sự khốc liệt ấy trở nên ám ảnh phân cảnh đắt giá. Nhiếp ảnh Lê Việt Khánh ẩn tượng với nữ chiến sĩ bất chấp quân kiện quyết đòi tự tay vác B40 xe tăng Mỹ dù đạn trượt. Câu đầy uất tếu: "Tao cũng muốn bưng tiếng chửi thề bực dọc, khao mãnh liệt tiêu diệt kẻ thù những con người chưa từng tưởng lớp quân sự. Ở góc khác, cảnh chú Sáu (NSUT Minh) bình thản nhận điều tra và kể về sự kiên cường khi bị Mỹ bắt giữ được đánh giá là nhân xuất sắc mang phong điện ảnh quốc tế nhưng đậm tự tôn Việt Nam.

## MỖI TUẦN MỘT CUỐN SÁCH

NGÔI làng nhỏ ở vùng núi Nyons là tiểu thuyết của nữ nhà văn người Đức Nina George (Lâm Đức Duy dịch, Nhà xuất bản Lao Động ấn hành năm 2026). Không ồn ào, kịch tính, cuốn sách dẫn người đọc bước vào một thế giới có tình yêu, kỷ ức và những cuốn sách lặng lẽ đan cài vào nhau.

Câu chuyện kể về một cô bé mồ côi Marie-Jeanne lớn lên trong một ngôi làng nhỏ vùng núi Nyons. Ngay từ nhỏ, cô đã mang một khả năng đặc biệt: có thể nhìn thấy những dấu hiệu vô hình của tình yêu trên con người như những vết sáng trong màn chỉ dẫn ai thuộc về ai. Khả năng ấy khiến cô trở nên khác biệt, thậm chí có phần lạc lõng giữa những người xung quanh. Khi trưởng thành, Marie-Jeanne cùng người cha nuôi của mình rời làng, bắt đầu cuộc hành trình qua nhiều miền quê trên một chiếc xe thư viện lưu động, nơi họ mang sách đến

# Sự thấu hiểu, kết nối và trao đi

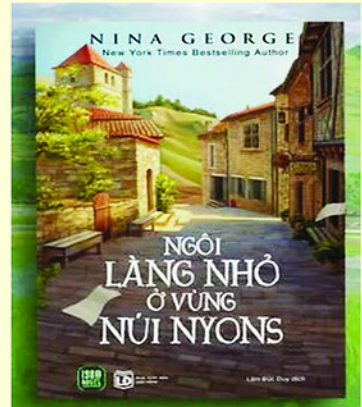
■ NGỌC BÍCH

cho những con người bình dị, và cũng là nơi những câu chuyện, những mối duyên thầm lặng được kết nối.

Marie-Jeanne trong sách có chiều sâu nội tâm tinh tế, vừa hiểu rõ tình yêu hơn bất kỳ ai, vừa là người đứng ngoài nó. Càng nhìn thấy rõ những "dấu hiệu" của người khác, cô lại càng mù mờ trước trái tim mình. Ở Marie-Jeanne, người đọc bắt gặp một nỗi cô đơn của người luôn cho đi nhưng không biết cách giữ lại cho mình một hạnh phúc riêng. Cô không bị lụy, không oán trách, chỉ lặng lẽ sống và giúp đỡ người khác, như thể đó là cách duy nhất để cô tồn tại trong thế giới này.

Bên cạnh Marie-Jeanne là người cha nuôi ít nói nhưng ấm áp, như một điểm tựa âm thầm. Ông hiểu và chấp nhận sự khác biệt của cô, cùng cô tạo nên chiếc thư viện lưu động, một biểu tượng đẹp đẽ của tư thức và lòng nhân ái. Tình cảm giữa họ không ồn ào, nhưng sâu sắc, như một dạng gia đình được lựa chọn hơn là sinh ra.

Chiếc thư viện lưu động là một hình ảnh giàu ý nghĩa trong cuốn sách, vừa là nơi chứa sách, vừa là không gian của những cuộc gặp gỡ, của sự chữa lành. Mỗi cuốn sách dường như tìm đến đúng người cần nó, giống như tình yêu tìm đến đúng trái tim. Qua từng chặng đường,



Cuốn sách khiến người đọc thấy tình yêu không chỉ là tìm thấy một nửa của mình, mà còn là khả năng thấu hiểu, kết nối và trao đi.

Khi mặt trời vừa nhô khỏi đỉnh núi, thôn Nậm Nghí, xã Thông Nguyên đã vang dậy tiếng hò reo. Sau hiệu lệnh xuất phát, hơn 300 vận động viên bật lên trên những bậc ruộng dốc, bắt đầu cuộc đua "Đấu chân trên ruộng bậc thang kỳ vĩ". Đây không chỉ là giải thể thao độc đáo, mà còn là hành trình trải nghiệm giữa di sản, nơi thiên nhiên, con người và du lịch hòa quyện trong từng bước chân.

# Đấu chân trên ruộng bậc thang kỳ vĩ

■ THU PHƯƠNG

## Đường đua độc đáo

THÁNG Năm về cũng là lúc ruộng bậc thang ở xã Thông Nguyên khoác lên mình vẻ đẹp mộc mạc mà cuốn hút. Những tầng ruộng sau vụ cây ải trải dài theo sườn núi với sắc nâu trầm của đất mới, đan xen màu xanh non của vạt ngô, tạo nên bức tranh mềm mại ôm trọn lưng đồi giữa đại ngàn. Từ trên cao nhìn xuống, cả thung lũng hiện lên như một bức phù điêu khổng lồ được chạm khắc bởi bàn tay cần mẫn của bao thế hệ đồng bào vùng cao. Nhưng năm nay, giữa không gian vốn yên bình ấy, nhịp đập thể thao đã làm cả miền sơn cước bừng tỉnh.

Giải chạy leo ruộng bậc thang với chủ đề "Đấu chân trên ruộng bậc thang kỳ vĩ" năm 2026 do UBND xã Thông Nguyên tổ chức, đã biến những tầng ruộng chuẩn bị bước vào mùa nước đổ thành "đấu trường" thể thao độc đáo. Không phải đường nhựa bằng phẳng hay cung chạy chuyên nghiệp, đường đua ở thôn Nậm Nghí chỉ dài khoảng 350 mét nhưng đủ kín gần 60 bậc ruộng liên tiếp, với độ cao dao động từ 1,2 - 2,5 mét mỗi bậc, đủ để thử thách cả sức bền lẫn ý chí của những đôi chân dẻo dai nhất.

Tiếng còi khai cuộc vang lên, các vận động viên lập tức lao lên phía trước như mũi tên bật khỏi dây cung. Những đôi chân liên tục dậm xuống lớp đất nâu, đôi tay bấu chặt vào bờ ruộng để lấy đà bật người lên cao. Mỗi cú rướn mình là một lần cơ bắp căng lên trước độ dốc của những tầng ruộng nối nhau tận lưng chừng núi. Có đoạn dốc dựng gần như thẳng đứng, vận động viên phải cúi rạp người, dùng cả tay để giữ thăng bằng. Bao quanh đường đua là khoảng 2.000 cổ động viên đứng ken kín trên các tầng ruộng. Tiếng reo hò, tiếng trống dội từ sườn núi này sang sườn núi khác, cuộn thành dòng âm thanh hùng hục tiếp sức cho những bước chân đang chực khuy xuống vì mỏi mệt.

Chị Phương Mùi Sếnh, người dân thôn Nậm Nghí không giấu được sự phấn khích khi lần đầu chứng kiến cuộc đua đặc biệt ngay trên thửa ruộng quê hương. "Bình thường ruộng bậc thang chỉ quen với tiếng người đi cấy, đi gặt. Hôm nay nhìn đồng voi thế này, tôi thấy tự hào lắm. Các vận động viên leo dốc rất khó, nhiều



Ruộng bậc thang ở Thông Nguyên trở thành đường đua độc đáo.

đoạn nhìn thôi cũng thấy mệt thay. Bà con ai cũng muốn hò hét thật to để tiếp thêm sức cho họ", chị Sếnh chia sẻ.

Qua bao mùa mưa nắng, ruộng bậc thang ở Thông Nguyên đã vượt xa ý nghĩa của những thửa ruộng mưu sinh để trở thành dấu ấn văn hóa đặc biệt giữa miền sơn cước. Những tầng đất ôm theo sườn núi là kết tinh của bao đời người Dao cần mẫn khai núi, giữ đất, gieo sự sống giữa đại ngàn khắc nghiệt, tạo nên Danh lam thắng cảnh quốc gia Ruộng bậc thang hôm nay. Chị Hoàng Hải Yến, du khách đến từ Hà Nội chia sẻ: "Trước mắt tôi, ruộng bậc thang giống như một pho sử thì sống được tạo nên từ sức lao động, ý chí và bản sắc của đồng bào vùng cao qua bao thế hệ. Khi thể thao hòa vào không gian ấy, cuộc đua mang đến cảm xúc rất khác lạ. Mỗi bước chạy vừa chinh phục độ dốc của núi đồi, vừa giúp mỗi người cảm nhận sâu hơn nhịp sống, tinh thần và hơi thở văn hóa nơi rẻo cao".

## Đánh thức miền danh thắng

Càng tiến về gần đích, đường đua càng trở nên khắc nghiệt. Những đôi chân bắt đầu run lên vì mỏi, bấp cõng càng sau liên tiếp những cú bật dốc, hơi thở dồn dập như vờ ra trong lồng ngực. Thế nhưng không ai chấp nhận chùn bước. Trên những bờ ruộng nhỏ hẹp, gồ ghề và chênh vênh, mỗi vận động viên buộc phải dồn

toàn bộ thể lực, sự khéo léo và khả năng giữ thăng bằng để tìm ra điểm đặt chân chính xác nhất. Chỉ một cú trượt nhỏ cũng đủ làm mất nhịp bắt tốc giữa cuộc đua đang nóng rục từng giây.

Sau màn bắt tốc đầy bản lĩnh, ngôi vị cao nhất của giải đấu thuộc về Hằng A Nhung, chàng trai 9X đến từ tỉnh Lai Châu. Sự dẻo dai, kỹ thuật leo dốc điêu luyện cùng ý chí bền bỉ đã giúp anh cán đích đầu tiên với thành tích chưa đầy 3 phút. Anh Nhung chia sẻ: "Tôi từng tham gia nhiều giải chạy địa hình, nhưng cảm giác leo trên những bậc ruộng dốc dựng ở Thông Nguyên là trải nghiệm hoàn toàn khác biệt. Có lúc phải dùng cả tay bám đất để kéo người lên. Rất mệt nhưng cũng rất đặc biệt. Tôi cảm nhận được công sức và mồ hôi của bao thế hệ đồng bào đã tạc nên những tầng ruộng kỳ vĩ này".

Bám sát phía sau nhà vô địch là Tân Lão Sử, thôn Lũng Lý, xã Thông Nguyên (giành giải Nhì), kể đến là Ly Seo Chính, xã Hồ Thầu (giành giải Ba). Sinh ra giữa núi đồi và lớn lên cùng những tầng ruộng cheo leo, Sử mang trong mình sự dẻo dai rất riêng của người con vùng cao. Thế nhưng, chỉ khi bước vào cuộc đua thật sự, anh mới cảm nhận hết sự khắc nghiệt của từng bậc đất dựng đứng. "Mỗi bước chạy đều là thử thách về ý chí và sức bền. Nhưng điều khiến tôi xúc động nhất chính là tiếng cổ vũ vang lên từ khắp các sườn núi. Nó không chỉ

tiếp thêm động lực, mà còn khiến tôi có cảm giác mình đang chạy vì niềm tự hào của quê hương", Sử chia sẻ.

Ngoài các giải thưởng cao nhất, Ban Tổ chức còn trao 8 giải Khuyến khích cho 8 vận động viên xuất sắc đến từ các xã Thông Nguyên, Hồ Thầu, Tân Quang (Tuyên Quang) và Mù Cang Chải (Lào Cai)... như một sự ghi nhận dành cho tinh thần bền bỉ, ý chí vượt dốc và khát vọng chinh phục của các vận động viên trên hành trình chạm tới vạch đích. Nhưng vượt lên trên những giải thưởng, điều đọng lại sâu nhất chính là cách địa phương đang biến di sản thành động lực phát triển mới. Chủ tịch UBND xã Thông Nguyên, Vũ Thế Phương cho biết: "Chúng tôi mong muốn quảng bá mạnh mẽ tiềm năng du lịch cộng đồng, đưa giải chạy trở thành sản phẩm du lịch đặc trưng, hướng tới tổ chức thường niên nhằm bảo tồn, phát huy giá trị Danh lam thắng cảnh quốc gia Ruộng bậc thang và tạo sinh kế bền vững cho người dân".

Giải chạy khép lại khi nắng trưa dát vàng lên những tầng ruộng uốn cong giữa lưng núi, nhưng dư âm của nó vẫn tiếp tục lan xa giữa đại ngàn. Từng dấu chân in trên ruộng bậc thang hôm nay dấu cõ nhỏ đi theo mùa mưa nắng, nhưng sức sống mà giải chạy mang lại cho miền danh thắng ấy cõ lẽ sẽ còn ở lại rất lâu trong hành trình đưa di sản hòa vào nhịp sống đương đại ■

Đạo diễn Bùi Thạc Chuyên được trao Giải thưởng sáng tác, quảng bá tác phẩm văn học, nghệ thuật, báo chí với chủ đề "Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh" (đợt II, giai đoạn 2021 - 2025) do Ban Tuyên giáo và Dân vận TP. Hồ Chí Minh tổ chức. Không dừng lại ở sự đón nhận trong nước, mới đây, "Địa đạo: Mặt trời trong bóng tối" xuất sắc giành cú đúp giải thưởng tại Liên hoan phim Viễn Đông (Far East Film Festival) 2026 diễn ra tại thành phố Udine (Ý) từ ngày 24-4 đến 2-5. Bao gồm: giải Kịch bản xuất sắc nhất và chiến thắng giải Khán giả bình chọn. Thành tích này minh chứng: Một câu chuyện lịch sử đậm tính bản địa, nếu kể bằng sự chân thật và ngôn ngữ điện ảnh xuất sắc, hoàn toàn phá vỡ rào cản văn hóa để chạm đến trái tim khán giả toàn cầu.

Sức hút của phim mang ý nghĩa giáo dục lớn lao, NSND Xuân Bắc chia sẻ tâm đắc: "Bỏ qua phim nào cũng được nhưng Địa đạo thì không. Tôi mong khán giả, đặc biệt là các bạn trẻ, hãy đến với Địa đạo". Đứng ở góc độ người hóa thân, diễn viên Thái Hòa bộc bạch: "Tôi hy vọng khán giả, đặc biệt là các bạn trẻ, sẽ nhận ra rằng chỉ cần được sống trong hòa bình, được lớn lên tự do như hôm nay là đủ rồi. Những gì chúng ta đang có là món quà vô giá cha ông đánh đổi bằng xương máu".

Sự đồng cảm vô hình ấy đã chạm đến trái tim khán giả trẻ. Bạn Triệu Ánh Sao, sinh viên Đại học Tân Trào chia sẻ xúc động: "Xem phim chân thật đến ngạt thở luôn. Cảm thấy được như bây giờ là hạnh phúc lắm, thấy được mặt trời, nghe tiếng chim hót thay tiếng bom đạn là hạnh phúc hơn ông bà xưa rất nhiều".

Hơn cả một tác phẩm nghệ thuật, "Địa đạo" để lại khoảng lặng cần thiết. Bằng lối kể chuyện điềm tĩnh, mềm mại, không giáo điều, phim khiến khán giả mang theo sự day dứt và lòng biết ơn. Tác phẩm nhắc nhở rằng, để có được một sớm mai thấy mặt trời rực rỡ, cha ông ta đã đi qua những đêm trường tăm tối, đánh đổi tuổi thanh xuân dưới những chiến hào sâu thẳm ■

chiếc xe ấy mang theo hy vọng, kết nối những con người xa lạ bằng những sợi dây vô hình.

Cuốn sách khép lại, nhưng khiến người đọc có suy ngẫm rất nhân văn: tình yêu không chỉ là tìm thấy một nửa của mình, mà còn là khả năng thấu hiểu, kết nối và trao đi. Có những người sinh ra để mang tình yêu đến cho người khác, và dù họ có thể không có hữu trợn vẹn hạnh phúc cho riêng mình, cuộc đời họ vẫn có ý nghĩa theo một cách khác. Cuốn sách cũng gợi nhắc rằng trong thế giới nhiều xô bồ, sách và sự đồng cảm vẫn là những con đường bền bỉ giúp con người tìm đến nhau.

Bằng giọng văn nhẹ nhàng, sâu lắng, Nina George đã tạo nên một câu chuyện không chỉ để đọc, mà còn để cảm. Mỗi trang sách như một hành trình chậm rãi đi vào lòng người, như ánh sáng dịu dàng của những dấu hiệu tình yêu mà Marie-Jeanne vẫn luôn nhìn thấy ■

# Ngoài vườn chìm hết

Truyện ngắn: TRỊNH THANH PHONG

**B**UỔI sáng ông Khỏe thường dậy rất sớm, ông tranh thủ những công việc cá nhân rồi dọn nhà cửa, sắp xếp lại mọi vật trong nhà thật ngăn nắp. Việc xong ông ra cái bàn kê ở góc hiên pha ấm trà rồi ngồi lặng vừa thưởng thức vị trà vừa tòa lòng cùng ánh trời rực rỡ đang sáng tràn mặt đất. Khắp các ngã đường cũng bắt đầu dội lên các âm thanh bận rộn. Tiếng bà bán xôi, giọng người bán chuối, bán bánh tha thiết gọi mời, tiếng ô tô, tiếng xe máy của mấy các tay ngõ ngáo mở nắp bô nổ ầm ầm như sấm. Tiếng lọc cộc của chiếc xe đẩy rác... làm những ngã đường nao động. Giữa những âm thanh xô bồ ấy, chỗ góc vườn nhỏ tí của ông những nhành hoa cũng xòe nở đón nắng trời, những con chích, con ri, con vành khuyên, con chào mào, con chích chòe cùng sà về đậu bên những nhành hoa xòe cánh cất tiếng hót ríu ran. Tiếng ríu ran ấy vọt lên đầy xa những tiếng ầm ầm của động cơ xe hơi làm cho khoảng trời quanh ông trong trẻo mộng mơ đến lạ thường. Ông đắm mình trong khoảng trời ấy cùng hương vị trà ngọt ngào muốn thưởng. Thấy ông lặng im, bé Cãi đưa cháu nội rón rón ngồi lại gần, giọng nó thò thè:

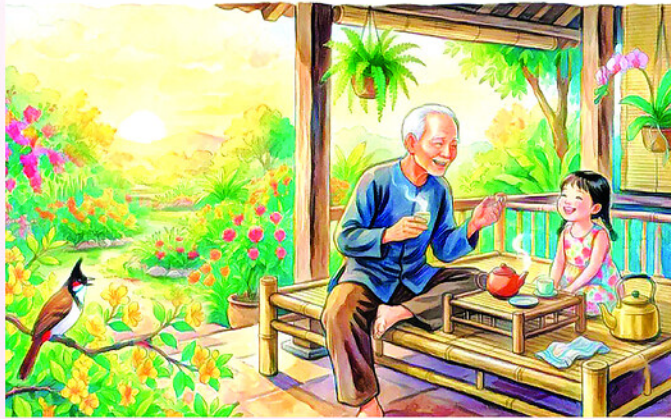
- Ông ơi. Sao buổi sáng nào ông cũng ngồi lặng một mình thế, ông buồn à?

- Không, ông không buồn, vừa nói ông vừa xoa bàn tay lên đầu bé Cãi, giọng ông thì trầm. Ông ngồi lặng thế này là để lòng ông thật thanh thoi, được hòa tan cùng nắng trời và tiếng chim ríu ran chỗ góc vườn nhà ta cháu ạ.

- Ôi, cháu có nghe thấy tiếng chim đâu, toàn là tiếng ô tô, xe máy bập bết cả tiếng bà bán xôi, tiếng ông bán chuối... lấy đâu có tiếng chim há ông.

- Có chứ, trong tai ông đang đầy tiếng chim, mắt ông đầy hoa nở chỗ góc vườn nhà ta đấy. Vừa nói ông vừa đổ ánh nhìn vào gương mặt hồn nhiên của bé Cãi. Bé Cãi ngẩn ngơ rồi nhìn như dán vào gương mặt ông, chợt bé reo lên:

- Ôi! Cháu thấy rồi, đúng, trong mắt ông đập đi các loài hoa đẹp, có cánh nhài trắng xóa, có bông cúc vàng tươi, có cánh hồng đỏ thắm... đẹp thật ông ạ. Nói rồi bé lại vênh tai ra phía góc vườn nhìn theo đôi mắt ông, bé lên lại gần bụ lấy bỡ vai ông giọng càng ríu rít. Lại đây tiếng chim thật ông ạ. Cháu nghe được rồi, tiếng con chích chòe cứ thánh thót xòe theo nhịp khép mở cửa đôi cánh, cái đuôi nó làm ánh mặt trời cũng đồng nhịp. Đẹp và vui quá, lại đôi chào mào bấu mỏ vào nhau ríu ran đầy vui sướng. Lại nhất là



Minh họa: BÍCH NGỌC

mấy chú chim chích, vành khuyên cứ rúc đầu vào các nhành hoa, đắm sâu bọ co cẳng mà không thoát ông ạ... Ông thật là thánh, ông thu được hoa cảnh vào mắt, gọi được tiếng chim hót vào tai... Thế mà cháu cứ tưởng. Thảo nào mà sáng nào ông cũng ngồi đây một mình... Bé Cãi cười toe toét. Ông Khỏe lại xoa bàn tay lên đầu bé giọng âu yếm.

- Cháu gái của ông thật đáng yêu, cháu hiểu lòng ông rồi đấy. Tuổi ông rất thích những phút yên tĩnh khi mặt trời thức dậy. Ông ngồi đây là để tận hưởng một ngày mới trong ánh nắng giờ buổi sáng trong veo. Không khí trong veo của buổi bình minh nó làm cho lòng người khỏe mạnh lên, quên tuổi tác để sống khỏe, làm việc khỏe cháu ạ. Đời người không gì hạnh phúc bằng mình khỏe, làm việc khỏe, nó ích lợi lắm. Vậy nên buổi sáng ông phải dành ít phút ngồi chỗ hiên nhà mình, ngồi đây ông tận hưởng được trọn vẹn tiếng chim ríu rít bên những nhành hoa chỗ góc vườn dưới nắng trời ấm áp, những âm điệu trong sáng của thiên nhiên buổi sáng nó còn giúp ông loại bỏ được tiếng ầm ào của xe hơi mà cảm thấy được tiếng tha thiết mời gọi của người bán xôi, bán chuối, tiếng lọc cộc nhọc nhằn của người đẩy xe rác, tiếng bàn chân tập nập của các cháu đến trường... Từ đây ông càng quý trọng hơn cuộc sống lao động nhọc nhằn của con người... Cảm thấy được điều đó lòng ông lại trẻ trung và thấy tuổi thơ ập về khiến lòng luôn thơ mộng và càng thêm yêu cuộc sống quanh mình cháu ạ.

- Ôi! Ông thật là thánh thiện, bé Cãi giọng như reo, rồi nó lại thò thè. Thế ông kể tuổi thơ của ông cho cháu nghe đi.

- Ôi! Ông Khỏe trầm ngâm rồi lại xoa đầu bé Cãi. Tuổi thơ thời ông

muốn thưởng đỡ bàn chân vạm vỡ đời ông đến tận bây giờ. Nhờ vậy ông càng thấu cảm và yêu cuộc đời. Vậy nên mỗi buổi sáng ông thường dành ít phút giây ngồi một mình ở cái bàn chỗ góc hiên này. Ngồi đây ngoài việc nhìn thấy và thu về được những âm điệu của thiên nhiên trong sáng lòng ông còn vui hơn khi thấy các cháu tập nập tới trường, tuổi thơ của các cháu thật phong phú, sự phong phú ấy càng giúp ông trẻ mãi bên các cháu, càng nuôi lớn trong ông niềm hy vọng vào tương lai.

- Vâng, ông thật là thánh thiện, thế mà mỗi sáng thấy ông ngồi lặng một mình cháu cứ tưởng... Giờ cháu thấu rồi nhưng việc học hành của cháu bây giờ bề bộn, chả có thời gian, lại còn cái điện thoại nhí nhằng bao nhiêu thứ lôi kéo nên chả có thời gian nghe tiếng chim, nhìn hoa nở... Giờ cháu chuyện của ông cháu...

- Ô, dù bộn bề môn học nhưng con người ta cũng phải tự biết thư giãn cháu ạ. Đầu tư vào học hành là tốt, xem mạng cũng không có hại gì mà nó còn giúp các cháu cập nhật được những thông tin mới mẻ của thời cuộc, nhưng.

- Nhưng làm sao hả ông?

- Các cháu cũng phải biết chất lọc, trong học tập phải tự biết chất mạnh của mình từ các môn học. Phải học đều để nắm đủ kiến thức toàn diện hơn, môn nào thấy mình có năng khiếu thì phải bỏ thời gian nhiều hơn để thực sự giỏi giang, trên cơ sở đó định hướng dần con đường đi của bản thân trong tương lai, xem mạng cũng vậy. Phải biết chất lọc, cái gì nuôi lớn nhân cách của mình thì tham khảo, học tập, cái gì rác rưởi thì loại bỏ đừng để nó hoen ố tâm hồn mình. Cũng như ông đây, già rồi nhưng những buổi sáng ông vẫn ngồi đây ít phút để thu về tiếng chim, thấy nhành hoa nở giúp cho tâm hồn mình trong sáng, từ đó ông loại bỏ được những tiếng xô bồ ầm ầm làm nao loạn không gian, nên lòng ông luôn trong sáng rộn ràng như hoa nở, thánh thót như tiếng chim... Vậy nên dù cao tuổi ông vẫn sống khỏe, làm việc khỏe... Bé Cãi im lặng nhìn sâu vào đôi mắt ông, nó lại reo to. "Ông thật thánh thiện, cháu hiểu rồi, cháu nguyện noi gương ông ạ..."

Nhìn sự hồn nhiên của bé Cãi, lòng ông Khỏe đầy ắp niềm yêu tin ■



LÊ NA

*Nắng mới Vực Nhù*

Một xưa sông Đáy, Vực Nhù  
 Buồng cần, nắng mới Bác Hồ thả câu  
 Sóng rung tay, giữa vực sâu  
 Giật lên một túi thơ đầu ngân vang  
 Điện Biên Giải phóng. Sang trang  
 Sứ vàng Người viết giữa hang núi này  
 Vực Nhù, con đến sáng nay  
 Hai bên sườn dốc ken dày sắc xanh  
 Nước từ ruột núi mát lành  
 Vòm hang ảm tựa mái tranh nhà sàn  
 Bản Tây tiếng Tỉnh ai đàn  
 Xóm Mông hoa ướp kín giàn vàng mơ  
 Vực Nhù nắng mới ngân ngơ  
 Nâng viên cuội trắng bơ vơ dấu Người  
 Bao la Việt Bắc, Bác ơi  
 Rừng xanh suối hát những lời ngàn xưa.

NGÔ ĐỨC HÀNH

*Giọt nước Nà Hang*

Tôi bước giữa lòng hồ Nà Hang  
 dòng Gâm, dòng Nắng chất chiu từng giọt nước  
 em gái Tây nuôi tôm ven sông  
 đôi mắt cười biếc ngọc

“Nà” là ruộng, “Hang” là sâu  
 Pắc Tạ tựa bầu vú mẹ  
 99 ngọn núi Thượng Lâm kết đôi mái tóc  
 Thác Mơ và Khuổi Nhi

Lòng hồ sâu gợn sóng thăm thì  
 gặp núi đôi nhớ bài thơ quen thuộc  
 ôi núi rừng Tây Bắc  
 đi đâu cũng gặp lúa đôi

Lúa đôi lên đường giữ nước  
 lúa đôi tần tảo ruộng sâu  
 lúa đôi giữ rừng ôm đất  
 lúa đôi bước vào đàn Tỉnh, điệu Then

Tôi đi giữa lòng hồ Nà Hang  
 ước mình biến thành giọt nước  
 góp xanh tưới mát tâm hồn  
 xanh và đầy trong đôi mắt em.

TUẤN MINH

*Thả nghiêng phố núi*

Đã rơi những lá bàng  
 Em về ngang ngô chợ  
 Cứ thấy lòng mấc nợ  
 Nào mua bán gì đâu?  
 Thế rồi hết mưa ngâu  
 Vẫn cầu Yên Biên cũ  
 Em qua mà chẳng nhớ  
 Bơ phờ khúc sông xưa.

Núi Cấm chậm tiếng thưa  
 Mỏ Neo chua bến đậu  
 Bao nhiêu lời quấy tấu  
 Rớt bên giậu mồng tơi.  
 Tóc lau xòa ngược xuôi  
 Dòng Lô trôi vật vờ  
 Con tìm mình vữa thá  
 Phố núi ngã nghiêng xa...

XUÂN NGÀ

*Gợn mưa đầu hạ*

Hân hoan đón cơn mưa đầu hạ  
 Cây cối tràn trẻ lộc trời ban  
 Đất hết nóng, phố thổi ngọt ngọt  
 Mát rượi tràn qua mí mắt em  
 Khôi mủ áo choàng em ra phố  
 Để cơn mưa rửa sạch muộn phiền  
 Thương quê mẹ đất cần nức nẻ  
 Mưa mát lòng xoa dịu nhân gian  
 Vui đón những hạt mưa thánh thiện  
 Là khi em quên hẳn cả anh  
 Lòng tay em tràn trẻ nước mát  
 Anh tràn trẻ ánh mắt long lanh...



Minh họa: NGỌC AN

NGÔ THẾ LÂM

*Hồn nhiên tuổi phượng*

Để anh ngắt tờ trời dệt bài thơ màu nắng  
 dang dang nổi nhớ tháng năm  
 mắt em hay là mắt phượng?  
 rưng rưng cháy đỏ nỗi niềm

Nêm một chút đổi hồn cho mùa hạ lên men  
 ngày cũ đánh rơi  
 nay về nhặt lại  
 kỷ ức chung chiêng khoảng trời vụng dại  
 vịn vào nhưng nhớ mà thương!  
 Hỡi phượng buồn không?  
 từ buổi em xa  
 anh thành kỷ niệm  
 cánh ve ép khô trong trang sách học trò  
 tình đầu phé tích an nhiên...  
 Tuổi mười tám của em  
 hồn nhiên tuổi phượng  
 trên vụn nẻo thời gian xuôi ngược  
 anh cứu mang như một mảnh đời mình.

ĐẾN VỚI BÀI THƠ HAY

*Đêm Tân Trào*

Nằm nhà sàn tôi mơ về quá khứ  
 Gặp Bác Hồ thuở đó làm thơ  
 Bản thảo còn nằm trên phiến đá  
 Hang Bồng sóng sánh những vắn thơ  
 Thành cơm gạo  
 Trọn ước mơ  
 Vàng trắng tròn soi bóng Bác đêm khuya  
 Thuyền độc mộc lướt dòng sông Phó Đáy  
 Vững tay chèo đưa dân tộc thoát làm than.

Tháng Năm về hoa phượng nở ngập tràn  
 Những thiên thần hiện ra trong giấc ngủ  
 Đánh bại quân thù  
 Mở chiến khu  
 Núi Hồng Việt Bắc  
 Lập thủ đô  
 Đêm Tân Trào giữa mùa mắng đắng  
 Nằm nhà sàn tôi mơ về quá khứ  
 Hang Bồng gọi lên lời tâm sự  
 Tôi nao lòng đọc mãi áng thơ trắng.

PHẠM TUYẾT

Bài thơ “Đêm Tân Trào” của tác giả Phạm Tuyết là một dòng cảm xúc băng lạnh, thiêng liêng và đầy hoài niệm. Khi những vắn thơ này được vang lên vào tháng 5 - tháng của hoa phượng vĩ nở rộ và cũng là tháng sinh nhật Bác kính yêu, nó không chỉ là lời tâm sự của một cá nhân, mà đã trở thành tiếng lòng chung của người dân Tuyên Quang hướng về Lãnh tụ, về một thời gian lao nhung hào hùng của vùng quê cách mạng năm xưa.

Bài thơ mở đầu bằng một tư thế tĩnh lặng nhưng mở ra một không gian tâm tưởng mênh mông: *Nằm nhà sàn tôi mơ về quá khứ*. Cái hay của bài thơ là chọn không gian “nhà sàn” - biểu tượng văn hóa đặc trưng của đồng bào vùng cao Tuyên Quang, và cũng là nơi Bác đã sống, làm việc suốt những năm tháng nếm mật nằm gai. Trong cái mát lành, phảng phất mùi gỗ, mùi tre nứa của mái nhà sàn giữa “mùa mắng đắng”, tác giả đã ngược dòng thời gian để gặp Bác: *Gặp Bác Hồ thuở đó làm thơ/Bản thảo còn nằm trên phiến đá/Hang Bồng sóng sánh những vắn thơ*.

Tác giả đã rất tinh tế khi chọn các địa danh lịch sử của Tuyên Quang để “tạc” nên chân dung của Người. Không phải là những chỉ thị, mệnh lệnh khô khan, Bác hiện ra với tâm hồn một thi sĩ. Hang Bồng với dòng nước trong xanh đã đi vào thơ đầy lãng mạn: *“Sóng sánh những vắn thơ”*.

Những thơ của Bác tại chiến khu Tuyên Quang không dừng lại ở việc vịnh nguyệt, thưởng hoa, mà vắn thơ ấy kết tinh từ vận mệnh nước nhà: *Thành cơm gạo/Trọn ước mơ*.

Từ những vắn thơ viết trên phiến đá Hang Bồng, Bác đã chèo lái con thuyền cách mạng. Hình ảnh *“Thuyền độc mộc lướt dòng sông Phó Đáy/Vững tay chèo đưa dân tộc thoát làm than”* là một ẩn dụ nghệ thuật tuyệt đẹp. Sông Phó Đáy kiên cường của đất Tuyên Quang đã vinh dự chở che cho “người chèo thuyền” vĩ đại vạch đường đi cho lịch sử, biến những ước mơ độc lập, tự do, cơm áo của Nhân dân thành hiện thực.

Người dân Tuyên Quang luôn tự hào vì mảnh đất quê hương được chọn làm “Thủ đô Khu Giải phóng”, “Thủ đô Kháng chiến”. Tình cảm ấy được Phạm Tuyết gửi gắm qua sự xúc động nghẹn ngào ở phần kết:

*Đêm Tân Trào giữa mùa mắng đắng/Nằm nhà sàn tôi mơ về quá khứ/Hang Bồng gọi lên lời tâm sự/Tôi nao lòng đọc mãi áng thơ trắng.*

Cái “nao lòng” của tác giả khi “*đọc mãi áng thơ trắng*” chính là đại diện cho tiếng lòng của bao thế hệ người dân Tuyên Quang. Trăng Tân Trào năm xưa soi bóng Bác đêm khuya, trăng Tân Trào hôm nay vẫn sáng, soi rọi vào lòng người sự biết ơn vô hạn. Người dân Tuyên Quang nâng niu những ký ức về Bác như nâng niu những gì thiêng liêng nhất của gia đình, quê hương mình. Bác đã đi xa, nhưng hình bóng Người, những áng thơ trắng và ơn huệ sâu nặng của Người vẫn trọn vẹn trong từng nếp nhà sàn, từng dòng sông, ngọn núi.

**NGHIÊN CỨU - TRAO ĐỔI**

# Về một nhánh hoa lê ki ma

Trong kỷ ức nhiều thế hệ người Việt, hình ảnh nữ Anh hùng Võ Thị Sáu bước ra pháp trường với một nhánh hoa lê ki ma cài trên mái tóc đã trở thành biểu tượng đẹp của tuổi trẻ cách mạng. Hình ảnh ấy đi vào thơ ca, âm nhạc, điện ảnh và cả trong những câu chuyện kể truyền miệng suốt nhiều chục năm qua. Nhưng nếu nhìn từ góc độ sử liệu, câu hỏi đặt ra là: chi tiết ấy có thật hay không?

**Cảm xúc nghệ thuật từ hoa**

CHO đến nay, chưa có tài liệu lịch sử gốc hay lời chứng đáng tin cậy nào xác nhận chị Võ Thị Sáu đã cài hoa lê ki ma lên tóc trước khi bị xử bắn ở Côn Đảo năm 1952. Nhưng nhiều nhân chứng và tài liệu đều thống nhất: chị rất bình tĩnh khi ra pháp trường, từ chối bị bịt mắt, vẫn hát và giữ khí phách hiên ngang cho đến phút cuối.

Điều đáng chú ý là chị Sáu hy sinh năm 1952, nhưng phải ba năm sau, "hoa lê ki ma" mới thực sự bước vào câu chuyện về người nữ anh hùng ấy.

Năm 1955, nhà thơ Phùng Quán viết tiểu thuyết *Vượt Côn Đảo* và trường ca *Tiếng hát trên địa ngục Côn Đảo*. Bản trường ca đã sử dụng hình ảnh câu chuyện về những ngày cuối cùng của Võ Thị Sáu trên Côn Đảo với những chi tiết như: Chị hát vang lời ca cách mạng trong nhà ngục, nhớ lại tuổi thơ đi đội của mình trong lực lượng kháng chiến, và cài nhánh hoa lê ki ma lên tóc. Bài thơ được đồng đạo độc giả đón nhận và giành được các giải thưởng văn học quốc gia. Văn thơ hùng hồn của Phùng Quán về người chiến sĩ từ chối bịt mắt khi bị hành quyết đã khắc sâu vào trái tim người đương thời, khiến họ nhớ mãi về người con gái kiên cường đã ra đi ở tuổi trăng tròn, trên mái tóc xanh của nàng có cài nhánh hoa lê ki ma của miền Đất Đỏ quê hương.

Điều thú vị là chính Phùng Quán khi ấy chưa từng ra Côn Đảo, cũng chưa thực sự biết cây lê ki ma ngoài đời như thế nào. Trong tập tạp văn *Chuyện đời vợ vẫn*, nhà văn Nguyễn Quang Lập có kể lại khoảng thời gian ông đến thăm Hà Nội và ở chung phòng với nhà thơ Phùng Quán, được nghe nhà thơ Phùng Quán kể chuyện sáng tác bản trường ca về Võ Thị Sáu: "Anh đâu biết lê ki ma là cây gì, nghe cái tên đẹp thì tưởng hoa của nó chắc đẹp lắm. Sau này mới biết lê ki ma thực ra là cây quả trứng gà, hoa đã xấu lại đầy nhựa, "ngắt một nhánh hoa cài mái tóc" có mà dở hơi".



Nhà lưu niệm chị Võ Thị Sáu tại phường Bà Rịa, TP.HCM.



Hoa lê ki ma nhỏ xíu được bao thế hệ tuổi thơ kết thành vòng đeo tay (ảnh trên); Hoa lê ki ma đã đi vào thơ ca, âm nhạc và cả trong những câu chuyện kể truyền miệng về nữ Anh hùng Võ Thị Sáu (ảnh bên).

Như vậy, Phùng Quán nghe cái tên hoa "lê ki ma" đẹp và giàu chất thơ, nên hình dung rằng hoa của nó hẳn cũng rất đẹp, nên đưa vào tác phẩm như một chi tiết nghệ thuật.

Sau này, nhạc sĩ Nguyễn Đức Toàn đọc tác phẩm của Phùng Quán rồi viết ca khúc nổi tiếng *Biết ơn chị Võ Thị Sáu*

với những câu nhiều người yêu thích và thuộc lâu: *Mùa hoa lê ki ma nở Ở quê ta miền Đất Đỏ... Sông núi đất nước ơn người anh hùng/Đã chết cho mùa hoa lê ki ma nở...*

Chính nhạc sỹ Nguyễn Đức Toàn cũng tâm sự, lúc viết bài hát vẫn chưa biết rõ cây lê ki ma ra sao. Nhưng bằng cảm xúc

nghệ thuật, "mùa hoa lê ki ma" đã đi vào âm nhạc và sống mãi trong tâm thức công chúng. Từ đó, nhiều người mặc nhiên tin rằng chị Võ Thị Sáu thực sự cài hoa lê ki ma lên tóc trong giờ phút cuối đời.

**Sự thật tinh thần**

Đây là một hiện tượng khá phổ biến trong văn học cách mạng Việt Nam: một chi tiết nghệ thuật ban đầu có thể không hoàn toàn là sự thật lịch sử, nhưng dần dần trở thành "sự thật tinh thần" trong kỷ ức cộng đồng.

Cũng như hình ảnh trong bài thơ *Dáng đứng Việt Nam* của Lê Anh Xuân:

"*Anh ngã xuống đường bằng  
Tân Sơn Nhất  
Nhưng anh gương dâng lên từ súng  
trên xác trực thăng...*"

Khó có thể kiểm chứng có thật một người lính hy sinh đứng trong tư thế ấy hay không. Nhưng "dáng đứng" ấy đã trở thành biểu tượng tinh thần của cả dân tộc trong chiến tranh.

Hay như *Bài ca Trường Sơn* của Gia Dũng:

"*Trường Sơn ơi  
Trên đường ta qua không một dấu  
chân người*

*Có chú nai vàng nghiêng đôi tai ngỡ ngàng  
Đứng ở lưng đèo nghe suối hát  
Ngắt một đóa hoa rừng cài lên mũ  
ta đi..."*

Thực tế chiến trường Trường Sơn vô cùng gian khổ, đầy bom đạn, sốt rét và hy sinh. Nhưng thơ ca đã chọn khắc họa tình thân lạc quan và lý tưởng của cả một thế hệ.

Với trường hợp Võ Thị Sáu cũng vậy, hoa lê ki ma không còn đơn thuần là một loài hoa, mà trở thành biểu tượng của tuổi trẻ, của vẻ đẹp trong sáng và sự hy sinh vì đất nước. Công chúng có thể không nhớ chính xác các tài liệu lịch sử về phiên tòa hay bản án, nhưng lại nhớ rất lâu hình ảnh mùa hoa lê ki ma.

Vì thế, nếu xét nghiêm ngặt theo sử học, chưa thể khẳng định chị Võ Thị Sáu đã cài hoa lê ki ma lên tóc. Và ai đã biết về hoa lê ki ma bông nhỏ li ti thời thơ ấu thường dùng kết thành vòng đeo tay, đeo cổ; đều biết khó có thể cài một bông hoa lên tóc.

Nhưng nếu nhìn từ đời sống văn hóa và kỷ ức cộng đồng, hình ảnh ấy đã trở thành một phần rất đẹp trong tâm hồn nhiều thế hệ người Việt - một "sự thật tinh thần" được tạo nên bởi văn chương, âm nhạc và lòng biết ơn đối với người nữ Anh hùng tuổi mười sáu ■

**XEM GÌ Ở ĐÂU?**

TRUYỀN hình TTV và Lotte Cinema Tuyên Quang tiếp tục gửi đến người xem những bộ phim điện ảnh hấp dẫn, phục vụ nhu cầu thư giãn vào cuối tuần ngày 28 và 29/3.

- TTV Tuyên Quang**
- 8h00: Ngũ hội tấn hỷ - Tập 17, 18.
  - 10h30: Ngôi sao về làng - Tập 5, 6.
  - 12h00: Kiểm toán viên - Tập 25.
  - 18h00: Ranh giới tội ác - Tập 11, 12.
  - 21h15: Điệp vụ sinh tử - Tập 25, 26.
  - 22h20: Gia đình số 1 - Tập 28, 29.
- Lotte Tuyên Quang**
- Ma da Hàn Quốc: Hồ nước người (16 tuổi trở lên): 13h45.
  - Phim điện ảnh Doraemon: Nobita và lâu đài dưới đáy biển phiên bản mới (mọi đối tượng).
  - Làng rừng tang (18 tuổi trở lên): 15h40.
  - Làng khát máu: (18 tuổi trở lên): 11h40.
  - Star wars: mandalorian và grogu (13 tuổi trở lên): 20h00.
  - Bài rừng phá án (16 tuổi trở lên): 17h50.



Poster phim Ngôi sao về làng.

**NHIP CẦU NHÂN ÁI**

**Mong sự sẻ chia với gia đình anh Lù Văn Hường**

■ MINH THỦY

ANH Lù Văn Hường, sinh năm 1998, dân tộc Nùng, trú tại thôn Bàn Chè 2, xã Tân Tiến, tỉnh Tuyên Quang hiện đang điều trị tại Bệnh viện Đa khoa Hà Giang sau vụ tai nạn nghiêm trọng xảy ra trên đường đi làm về. Hoàn cảnh đặc biệt khó khăn của gia đình anh đang rất cần sự sẻ chia, hỗ trợ từ cộng đồng và các nhà hảo tâm.

Gia đình anh Hường thuộc diện cận nghèo, có 9 nhân khẩu, chủ yếu sống dựa vào sản xuất nông nghiệp. Trong gia đình có bà nội già yếu là bà Nù Thị Vế, sinh năm 1942; bố mẹ tuổi cao, sức khỏe giảm sút; hai người cô bị khuyết tật cảm điếc bẩm sinh đang hưởng trợ cấp xã hội; cùng vợ và hai con gái sinh đôi mới 4 tuổi đang học tại điểm trường Bàn Chè 2, Trường Mầm non Tân Tiến.

Trước hoàn cảnh trên, chính quyền địa phương đã cử cán bộ xuống xác minh, đồng thời chỉ đạo sử dụng nguồn bảo đảm an sinh xã hội để hỗ trợ gia đình; vận động cán bộ, công chức và Nhân dân chung tay giúp đỡ.

Sau 2 ngày kêu gọi trên chuyên mục "Nhịp cầu nhân ái" của Báo và phát thanh, truyền



Anh Lù Văn Hường, trú tại thôn Bàn Chè 2, xã Tân Tiến, tỉnh Tuyên Quang đang điều trị tại Khoa Cấp cứu - Bệnh viện Đa khoa Hà Giang.

hình Tuyên Quang, anh Lù Văn Hường đã nhận được gần 30 triệu đồng từ các cơ quan, đơn vị, nhà hảo tâm trong và ngoài tỉnh. Chuyên mục tiếp tục là cầu nối, mong lan tỏa thêm những tấm lòng sẻ chia, giúp đỡ anh Hường và gia đình sớm vượt qua khó khăn.

Mọi sự giúp đỡ xin gửi chị Lù Thị Hương, vợ của anh Lù Văn Hường, thôn Bàn Chè 2, xã Tân Tiến, tỉnh Tuyên Quang; ĐT - 0982399724. Hoặc chị Trần Thị Minh Thủy, Phòng viên Báo và phát thanh, truyền hình Tuyên Quang, STK: 8100215014802, Ngân hàng Agribank, ĐT: 0976 840 865 ■

CẢNH TRỰC

Diệp tử tế

# Hồi sinh 12 cuộc đời từ 2 người hiến tạng



Ê-kíp thực hiện ca ghép tạng.

**T**HÔNG tin Bệnh viện Chợ Rẫy, ngày 19/4/2026, Đơn vị Điều phối ghép các bộ phận cơ thể người của Bệnh viện Chợ Rẫy nhận được thông tin có nữ bệnh nhân N.T.N.D. (SN 1971, ngu Đông Tháp) bị

chấn thương sọ não do tai nạn giao thông đang điều trị tại Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang.

Tuy nhiên, do tình trạng bệnh nhân không còn khả năng cứu chữa nên dù trong thời khắc đau buồn, gia đình đã chủ động liên hệ bác sĩ để bày tỏ mong muốn hiến mô - tạng cứu người.

Từ nghĩa cử cao đẹp ấy, bệnh viện đã tiếp nhận 1 trái tim, 1 lá gan, 2 quả thận và 1 giác mạc (bên giác mạc còn lại bị tổn thương) và ghép thành công cho 6 người bệnh chỉ trong vòng 24 giờ (từ 8h ngày 19/4 đến 8h ngày 20/4).

Đặc biệt, lá gan hiến được chia đôi để đồng thời ghép cho 1 bệnh nhân tại Bệnh viện Chợ Rẫy và 1 bệnh nhi có chỉ định ghép gan khẩn cấp tại Bệnh viện Đại học Y Dược TP.HCM.

Chỉ 3 ngày sau, đêm 22/4/2026, Đơn vị Điều phối ghép các bộ phận cơ thể người của Bệnh viện Chợ Rẫy tiếp tục tiếp nhận thêm một trường hợp hiến tạng từ nam

bệnh nhân B.M.T. (SN 1985, quê Thanh Hóa), điều trị tại Khoa Hồi sức Ngoại thần kinh do chấn thương sọ não nặng sau tai nạn giao thông.

Theo gia đình người bệnh, trước đó bệnh nhân và vợ từng nhiều lần bày tỏ mong muốn hiến mô - tạng sau khi qua đời để cứu người. Vì vậy, khi các bác sĩ xác định bệnh nhân chết não và không còn khả năng cứu chữa, gia đình đã quyết định thực hiện tâm nguyện ấy.

Từ nghĩa cử này, các ê-kíp đã tiếp nhận được 1 quả tim, 1 lá gan, 2 quả thận và 2 giác mạc, qua đó ghép thành công cho 6 bệnh nhân đang chờ ghép tạng.

TS.BS Dư Thị Ngọc Thu, Đơn vị điều phối ghép các bộ phận cơ thể người, Bệnh viện Chợ Rẫy cho biết: "Trong số các ca ghép tạng được thực hiện vào 2 ngày 19/4 và 22/4, có đến 3 trường hợp cần được ghép khẩn cấp. Đó là những tình huống mà nếu không có nguồn tạng hiến xuất hiện kịp thời, người bệnh gần như không còn cơ hội sống".

# Ông giáo già gieo chữ nơi đầu sóng Trường Sa

**G**IỮA khu dân cư nhỏ bé nhưng đầy sức sống, Trường Tiểu học Trường Sa hiện lên giản dị và thân thương. Và ở đó, thầy giáo Lê Xuân Hạnh vẫn ngày ngày cặm mẩn đứng lớp. Ở cái tuổi mà nhiều người đã chọn nghỉ ngơi bên con cháu, ông lại chọn Trường Sa - nơi cách đất liền hàng trăm hải lý để tiếp tục hành trình gieo chữ.

Quyết định ấy không phải ai cũng đủ can đảm để thực hiện. Bởi, Trường Sa thiếu thốn đủ bề: khí hậu khắc nghiệt, nắng gió mặn mòi, cuộc sống đơn sơ, xa gia đình, xa phố thị... nhưng với người thầy giáo già ấy, chỉ cần còn học sinh, còn những đôi mắt trẻ thơ khát khao con chữ, thì ông vẫn còn lý do để đứng trên bục giảng.

Số lượng học sinh trên đảo không nhiều. Cả trường

chỉ chia thành hai nhóm lớp: Mầm non và Tiểu học từ lớp 1 đến lớp 5. Những lớp học ghép với đủ lứa tuổi, đủ trình độ, đòi hỏi người giáo viên phải kiên trì và tận tụy hơn gấp nhiều lần.

Từng bài toán, từng nét chữ, từng giờ tập đọc vẫn được thầy giáo Lê Xuân Hạnh chuẩn bị chu đáo như ở bất kỳ tiết học nào trong đất liền. Ông luôn tâm niệm rằng, trẻ em ở bất kỳ nơi đâu cũng xứng đáng được học tập đầy đủ, được chạm tới những chân trời tri thức như bao đứa trẻ khác.

Và có lẽ điều khiến người ta xúc động nhất không chỉ là sự hy sinh, mà còn là tình yêu thương ông dành cho học trò nơi đảo xa. Ông nhớ tên từng em nhỏ, hiểu tính cách từng học sinh. Ông vẫn là thầy giáo, vừa như một người ông hiền từ, lặng lẽ chờ che tâm hồn trẻ nhỏ



Thầy Hạnh và lớp học nhỏ giữa trùng khơi Trường Sa.

bằng tất cả sự bao dung và ấm áp nhất. Và biết đâu mai này, chính những học sinh ấy sẽ trở thành những người lính hải quân, những kỹ sư, bác sĩ, giáo viên... tiếp tục quay về dựng xây biển đảo.

ĐỨC HẢI (Tổng hợp)

TẢN VĂN

# Hoa phượng trên ba lô

■ HOA NGUYỄN



Minh họa: XUÂN ĐỨC

**C**HIEU tháng 5 oi á. Tôi tập tễnh bước đi dưới gốc phượng già. Vết thương cũ nhói đau. Tiếng ve kêu như một lời nhắc nhớ. Mùa phượng ấy đã xa. Nhưng cánh hoa vẫn cháy đỏ trong tim. Bồi hồi nghe gió hát. Có một thời tuổi trẻ đã đi qua. Ký ức không già theo năm tháng, cứ ùa về trong nỗi nhớ băng khuâng.

Hồi đó, chúng tôi đang tuổi 18. Cũng có vài đứa đã sang tuổi 20. Cái thời không cùng tuổi, nhưng lại học cùng lớp. Bao nhiêu hoài bão, ước mơ được gói ghém như là kỷ vật. Bởi có những ước mơ đành gác lại. Bác thư viết gửi thầy cô, bạn bè thân yêu những lời từ biệt, để ngày mai khoác lên mình bộ quân phục người lính. Cuộc đời có biết bao cuộc chia tay. Nhưng cuộc chia tay mùa phượng vĩ vẫn luôn in đậm trong tôi.

Đạo ấy, chúng tôi đang chuẩn bị thi cấp Ba. Ước mơ giảng đường đại học mở ra bao khát vọng. Nhưng miền Nam ruột thịt đang bị chia cắt. Bạn con trai chúng tôi tất cả đều viết đơn tình nguyện lên đường nhập ngũ. Và mùa phượng vĩ năm đó đã trở thành kỷ niệm không thể quên. Dù chưa đến ngày thi tốt nghiệp, nhưng nhà trường đã tổ chức ngày tốt nghiệp sớm cho những thanh niên nhập ngũ.

Buổi chia tay hôm ấy diễn ra ngay dưới hàng phượng già.

Sân trường đông kín bạn bè, thầy cô và có cả các cô bác lãnh đạo huyện. Không có nhiều tiếng cười đùa, chỉ có những ánh mắt nhìn sâu vào nhau ẩn chứa những nỗi niềm. Chỉ có những bàn tay nắm chặt những bàn tay. Tiếng ve kêu dữ dội hơn mọi ngày. Những cánh hoa đỏ thắm rơi đầy trên tóc. Mấy cô bạn gái đứng nép dưới gốc cây thì thầm. Trên môi nở nụ cười rất tươi, nhưng mắt lại đỏ hoe. Rất nhiều những kỷ vật được trao...

Lưu bút chuyên tay nhau kín cả buổi chiều: "Nhớ viết thư về nhé...". "Thì xong bọn mình chờ...". "Đừng quên lớp 10B...". "Nhớ mang về tặng mình tấm huy chương...". Những dòng chữ nghiêng nghiêng, nhiều chỗ nhòe đi vì nước mắt. Có cô bạn ép vào trang giấy một cánh hoa phượng, đến giờ, màu hoa đỏ ấy vẫn cháy rực bao kỷ niệm.

Khi những chiếc xe sơn màu xanh của lá xếp hàng ngoài cổng trường, bọn con gái cúi đầu giấu những giọt nước mắt. Rồi một đứa ôm những cánh phượng đỏ rực màu hoa cài lên những chiếc ba lô con cóc. Nhành hoa thay cho lời chưa nói... Suốt nhiều năm tôi vẫn giữ lại một chùm phượng vĩ trong chiếc ba lô. Sau này, trong những cuộc hành quân, tôi vẫn cố tìm những nhánh phượng vĩ để cài lên ba lô làm lá ngụy trang. Có lúc nhàn nhàn đến quán lều, tôi lại mở ba lô ra nhìn cánh hoa đã khô cong. Nó mong manh đến mức chỉ cần chạm nhẹ cũng có thể vụn tan, nhưng chùm hoa ấy nâng đỡ cả một thời tuổi trẻ, quân ngũ của chúng tôi...

Đã qua bao mùa phượng vĩ, tiếng của thời gian đọng lại dưới gốc cây già. Nhớ những trưa hè đầy nắng, sân trường đỏ rực hoa. Nhớ tiếng guốc gỗ của cô bạn học cùng lớp. Nhớ những chiều đạp xe dưới mưa, áo dính đầy bùn đất. Nhớ nhánh hoa phượng trên ba lô con cóc. Nhớ nơi chiến trường, đất nồng khét mùi thuốc súng. Có những đồng đội tôi mãi mãi giữ tuổi thanh xuân giữa những cánh rừng bom đạn. Họ ngã xuống, khi trong túi áo vẫn còn mang theo thư quê hương. Và mang theo một kỷ tốt nghiệp dang dở...

Tháng 5 này, tiếng ve vẫn ngân vang trên những vòm cây đầu hạ. Bình yên và đầy ấp yêu thương. Lũ học trò vẫn cười vang trong sân trường. Những nhánh hoa trong ký ức là một phần của thời trai trẻ đã sống hết mình vì Tổ quốc thiêng liêng ■



Giữa không gian khoáng đạt, sắc sen điểm tô cho bức tranh quê xã Phú Linh thanh bình và đầy sức sống.

■ Phóng sự ảnh: HOÀNG HÀ

Hoa sen từ lâu đã trở thành biểu tượng của vẻ đẹp thuần khiết, mộc mạc và gần gũi trong đời sống. Tháng 5 về, khi nắng đầu hạ bắt đầu trải vàng trên những cánh đồng, các đầm sen ở Tuyên Quang cũng bước vào mùa đẹp nhất. Giữa màu xanh mướt của lá, những cánh sen hồng nhẹ nhàng tỏa hương thơm dịu mát giữa không gian yên bình của làng quê. Mùa sen không chỉ làm dịu đi cái oi nồng của ngày hè mà còn trở thành nét đẹp bình dị, gợi nên vẻ thanh tao của đất và người xứ Tuyên. Trên những hồ sen đang vào độ rực rỡ, người dân và du khách tìm đến ngắm hoa, chụp ảnh, tận hưởng vẻ đẹp thanh bình của thiên nhiên mùa hạ.



Thiếu nữ duyên dáng bên đầm sen Hải Thảo, phường Nông Tiến (ảnh 1). Hát dân ca tại đầm sen thôn Nà Va, xã Thuần Lâm góp phần gìn giữ vẻ đẹp văn hóa truyền thống, thu hút du lịch (ảnh 2). Những nụ sen hồng được người dân nâng niu làm mềm những góc phố quen thuộc (ảnh 3).

MÓN NGON CUỐI TUẦN

# Lẩu gà nấm

■ TIỀN CHIẾN



Các loại nấm cùng rau, củ.

Nồi lẩu hấp dẫn.

GIỮA tiết trời bảng lảng mưa phùn thay những chiếc cuối tuần sum vầy, không gì dễ khiến lòng người dịu lại bằng hình ảnh cả gia đình quây quần bên nồi lẩu gà nấm nghi ngút khói, nơi hương thơm của gà quê, nấm tươi và rau xanh chậm rãi lan khắp gian bếp nhỏ.

Lẩu gà nấm hấp dẫn ngay từ sự mộc mạc của nguyên liệu. Gà ta được chọn phải là loại chắc thịt, da vàng óng, mang vị ngọt đậm đà của gà thả đồi vùng cao. Sau khi làm sạch bằng chanh, muối hạt và chút gừng giã dập, từng miếng gà được ướp nhẹ với tiêu thơm, gừng sợi để khi nhúng vào nước lẩu vẫn giữ nguyên độ săn chắc, thơm mềm tự nhiên. Nhưng có lẽ, điều níu chân

thực khách lâu nhất lại nằm trong nồi nước dùng trong veo, ngọt lành vị của bữa cơm nhà. Xương được ninh chậm cùng hành nướng, gừng nướng để đánh thức thứ hương thơm rất riêng của gian bếp. Thêm vài lát dứa, chút củ cải, cà rốt và hành tây, nước lẩu trở nên thanh dịu, vừa đậm đà vừa tinh tế, đủ để ai mới hít một thìa đầu tiên cũng cảm thấy ấm áp lan tận đầu lưỡi.

Rồi những loại nấm tươi lần lượt được thả vào nồi lẩu đang sôi lăn tăn. Nấm hương thơm nồng nàn như mùi của núi rừng sau cơn mưa. Nấm kim châm giòn nhẹ, nấm đùi gà béo mềm, nấm sò ngọt thanh... hòa quyện cùng vị ngọt của thịt gà tạo nên một bản hòa âm dung dị mà quyến luyến. Rau xanh những kèm vừa làm dịu vị béo, vừa mang theo cảm giác tươi non của đất trời mùa mới.

Điều đặc biệt của lẩu gà nấm không nằm ở sự cầu kỳ mà ở cảm giác sum vầy mà món ăn mang lại. Giữa làn khói bốc lên nghi ngút, mọi người chậm rãi gắp cho nhau miếng gà nóng hổi, chan thêm bát nước dùng thơm ngọt, kể nhau nghe những câu chuyện nhỏ sau một tuần bận rộn. Tiếng cười hòa cùng hương lẩu khiến căn nhà như ấm hơn, gần hơn.

Ấm thực đôi khi không cần quá sang trọng để chạm tới cảm xúc. Chỉ một nồi lẩu gà nấm đơn sơ cũng đủ giữ chân người ta bên mâm cơm lâu hơn một chút, để thấy cuối tuần không chỉ là khoảng nghỉ ngơi, mà còn là dịp để yêu thêm hương vị gia đình. Và có lẽ vì thế, lẩu gà nấm vẫn luôn là món ngon khiến người ta mong được trở về nhà trong những ngày trời trở lạnh ■